

Số: 129 /BC-UBND

Hải Phòng, ngày 02 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 5 và 05 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 và các tháng tiếp theo năm 2026**

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ ĐIỀU HÀNH

Thực hiện Nghị quyết số 244/2025/QH15 ngày 13/11/2025 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026; Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026; Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 07/01/2026 về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh, đối ngoại thành phố năm 2026, Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2026 về Kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2026 của thành phố Hải Phòng, Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 20/5/2026 về kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) 9 tháng cuối năm 2026 của thành phố Hải Phòng, Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 31/12/2025 về kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 và nhiều văn bản chỉ đạo khác về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tháng 5/2026, các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy và Hội đồng nhân dân thành phố; tích cực nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu, bám sát mục tiêu kế hoạch đã đặt ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 5 VÀ 05 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Về tình hình phát triển lĩnh vực kinh tế

1.1. Công nghiệp, xây dựng

1.1.1. Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5 năm 2026 ước tăng 13,8% so cùng kỳ năm trước (không đạt kịch bản tháng 5 là 16,7%), trong đó: Ngành công

nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,54%; Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 5,96%; Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,57%; Ngành khai khoáng tăng gần 1%. Tính chung 05 tháng đầu năm, IIP tăng 14,56%.

Tổ chức làm việc đối với các CCN đã có Quyết định thành lập CCN, Quyết định chủ trương đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN đối với 24 CCN theo kịch bản tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2026; hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp Tây Ngô Quyền, cụm công nghiệp Cẩm Thượng và các doanh nghiệp sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, nằm gần khu dân cư nghiên cứu, đăng ký nhu cầu di chuyển vào hoạt động sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp Phía Tây Việt Hòa. Phối hợp quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thành phố đã chỉ đạo rà soát, giải quyết các dự án, công trình tồn đọng, dừng thi công, chậm tiến độ theo Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố

Tình hình cung ứng điện trên địa bàn thành phố tháng 5/2026 cơ bản ổn định, đảm bảo cấp điện liên tục, an toàn cho các hoạt động kinh tế - xã hội của thành phố. Sản lượng điện mua vào tháng 5 năm 2026 ước đạt 1.718.135.534 kWh, giảm 3,22% so cùng kỳ. Sản lượng điện thương phẩm tháng 5 năm 2026 ước đạt 1.631.000.000 kWh, tăng 9,35% so với cùng kỳ, trong đó chia theo ngành: Nông lâm thủy sản tăng 41,72%; Công nghiệp xây dựng tăng 11,85%; Thương nghiệp khách sạn giảm 6,96%; Quản lý, tiêu dùng dân cư tăng 4,26%; Các hoạt động khác tăng 9,8%.

1.1.2. Xây dựng

Thực hiện các nhiệm vụ đối với Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Đã hoàn thành khởi công Dự án đầu tư hạ tầng kết nối các ga trên tuyến và quảng trường ga. Phối hợp với các đơn vị, địa phương đẩy nhanh các dự án: (1) Đầu tư xây dựng khu tái định cư phục vụ GPMB Dự án tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, gồm 14 dự án tái định cư; (2) Bồi thường, hỗ trợ GPMB tuyến đường sắt và di dời, hoàn trả hạ tầng kỹ thuật.

Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Công an trong quá trình nghiên cứu, đề xuất phương án đầu tư tuyến đường bộ cao tốc kết nối Cảng hàng không quốc tế Gia Bình đi Hải Phòng.

Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc tiến độ thi công, nghiệm thu các công trình tài trợ (cầu vượt sông Sặt trên đường tỉnh 394B; nút giao liên thông kết nối đường tỉnh

390 (huyện Thanh Hà) với đường ô tô cao tốc Hà Nội – Hải Phòng; cầu Đại An)¹.

Đề xuất chủ trương, phối hợp với các chủ đầu tư triển khai một số dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn thành phố: lập, trình thẩm định 04 dự án² và nghiên cứu 04 dự án³. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh Chương trình xây dựng các công viên, vườn hoa, cây xanh trên địa bàn các quận giai đoạn 2021-2025 (lần 2) tại Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 28/4/2026.

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 08/5/2026 và tổ chức thành công Lễ khởi công, khánh thành đồng loạt 14 công trình, dự án trên địa bàn thành phố tại 13 điểm cầu để chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn tháng 4, tháng 5 và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 22/4/2026 triển khai phong trào thi đua “Xây dựng thành phố Hải Phòng - Đô thị Xanh - Văn minh - Hiện đại” giai đoạn 2026 - 2030.

Tập trung thực hiện các nghị quyết về phát triển nhà ở xã hội. Đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án nhà ở xã hội, phấn đấu hoàn thành mục tiêu phát triển nhà ở xã hội Quý II/2026 là 469 căn.

Thông báo chấp thuận 2.216 căn hộ chung cư nhà ở xã hội hình thành trong tương lai thuộc Dự án nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An (Đợt 3) do Công ty Cổ phần Vinhomes làm chủ đầu tư đủ điều kiện kinh doanh. Đôn đốc tiến độ khởi công và thi công các dự án nhà ở xã hội trọng điểm như: Tổng kho 3 Lạc Viên, Dự án khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2... Rà soát việc điều chỉnh nâng tầng cao tại một số dự án nhà ở xã hội nhằm giảm mật độ xây dựng, tăng diện tích sử dụng công cộng. Đồng thời, đang khẩn trương hoàn thiện Đề án thực hiện mô hình “Nhà ở xã hội chủ nghĩa tại thành phố Hải Phòng: Công bằng, nhân văn, đoàn kết” và đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện Kết luận thanh tra số 08/KL-TTTP để thu hồi nhà ở xã hội, xử lý dứt điểm các trường hợp sai phạm.

1.2. Dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 5 ước đạt 34.919 tỷ đồng, tăng 16,4% so với cùng kỳ; vượt kịch bản. Tính chung 05 tháng, tổng mức

¹ Nút giao liên thông ĐT.390 đã đưa vào khai thác từ ngày 12/02/2026, tiếp tục đốc Nhà tài trợ hoàn thành phần đường gom còn lại; Cầu Đại An: Đôn đốc nhà tài trợ đẩy nhanh tiến độ thi công; Cầu vượt sông Sắt: Đã thống nhất với nhà tài trợ về nội dung hợp đồng cho tặng tài sản để hoàn thiện thủ tục chuyển quyền Sở hữu tài sản từ nhà tài trợ sang UBND thành phố theo quy định.

² (1) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ cầu Rào 3 đến tuyến đường bộ ven biển, đoạn từ đường Bùi Viện đến đường tỉnh 363 tại Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 03/3/2026; (2) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường ven biển đến đường sau cảng Nam Đồ Sơn; (3) Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường nối trục Đông Tây - Kinh Môn, từ ĐT.389 vượt sông Hàn – Cẩm với ĐT. 352 Thủy Nguyên; (4) Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước sạch ra đảo Cát Bà.

³ (1) Lạch Tray - Hồ Đông; (2) Đường tỉnh 351 đoạn từ cầu Kiến An đến QL5; (3) Mở rộng đường An Đà; (4) Mở rộng đường Thiên Lôi.

bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 172.991 tỷ đồng, tăng 15,3% so với cùng kỳ.

Tình hình hoạt động bán lẻ hàng hóa tháng 5 năm 2026 có xu hướng tăng so với tháng trước ở phần lớn các ngành hàng. Một số nhóm hàng có xu hướng giảm như: Doanh thu xăng dầu, nhiên liệu có xu hướng giảm do giá xăng dầu gần đây được điều chỉnh giảm nhanh, tính từ mức đỉnh ghi nhận vào cuối tháng 3 và đầu tháng 4, giá xăng E5 RON 92 đã giảm 6.980 đồng/lít, xăng RON95-III giảm 9.762 đồng/lít và dầu diesel giảm mạnh 17.562 đồng/lít (7 kỳ điều chỉnh giảm kể từ mức đỉnh); doanh thu vàng bạc, đá quý giảm do giá vàng liên tục giảm trong những ngày vừa qua. Doanh thu các ngành hàng thiết yếu như lương thực thực phẩm, hàng may mặc, đồ dùng gia đình có xu hướng tăng do vào mùa vụ hè, thời tiết nóng, nhu cầu về đồ điện gia đình tăng, nhu cầu ăn uống giải trí cũng tăng trong dịp hè

Tháng 5 có các kỳ nghỉ lễ nhu cầu du lịch, dịch vụ lưu trú, ăn uống, vận tải tăng cao; thời tiết thuận lợi, mở đầu mùa du lịch hè, lượng khách đến các khu du lịch Cát Bà, Đồ Sơn và các điểm vui chơi, nghỉ dưỡng trên địa bàn thành phố tăng khá. Doanh thu bán lẻ hàng hóa, đặc biệt là các nhóm hàng tiêu dùng, thời trang, thực phẩm, hàng phục vụ du lịch tăng cao; nhiều hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, sàn thương mại điện tử triển khai chương trình khuyến mại, kích cầu tiêu dùng dịp lễ. Bên cạnh đó, sản xuất công nghiệp và hoạt động xuất nhập khẩu, logistics tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, góp phần thúc đẩy lưu chuyển hàng hóa và doanh thu bán buôn.

Thông tin, vận động doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các Hội chợ, Triển lãm các tỉnh, thành phố trong nước⁴. Triển khai thực hiện Công điện số 21/CĐ-TTg ngày 11/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều hành sản xuất và tiêu thụ lúa gạo trong tình hình mới.

Tổ chức chương trình “Tuần hàng quảng bá vải thiều Thanh Hà và sản phẩm OCOP tiêu biểu Hải Phòng” tại Trung tâm thương mại Aeon mall Hải Phòng Lê Chân, từ ngày 22-24/5/2026. Công khai Danh mục điều chỉnh, bổ sung Danh mục địa điểm được tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại và lĩnh vực ưu tiên tổ chức hội chợ, triển lãm trên địa bàn thành phố năm 2026. Cho ý kiến về việc tổ chức trưng bày, quảng bá sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ, sản phẩm OCOP và sinh vật cảnh

Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 5 ước đạt 16.917,8 tỷ đồng, tăng 18,9% so với cùng kỳ; Lũy kế 05 tháng ước đạt 82.287 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ.

Chỉ đạo tham mưu, ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền định giá

⁴ Hội chợ thương mại Festival Huế 2026; kết nối giao thương, tiêu thụ sản phẩm OCOP với Siêu thị Tứ Sơn thuộc Công ty TNHH Tứ Sơn Châu Đốc ở An Giang. Giới thiệu Công ty TNHH HD Thành Nam tham gia Ngày hội Du lịch, Âm thực kết hợp hội chợ xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP – Rạch Giá, An Giang lần thứ II năm 2026 do Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh An Giang tổ chức

dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công khai Danh mục điều chỉnh, bổ sung Danh mục địa điểm được tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại và lĩnh vực ưu tiên tổ chức hội chợ, triển lãm trên địa bàn thành phố năm 2026.

Tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 5/2026 ước đạt 4,1 tỷ USD, đạt kịch bản tăng trưởng. Tổng kim ngạch xuất khẩu 05 tháng đầu năm ước đạt 21,287 tỷ USD, tăng 8,18% so với cùng kỳ (05 tháng đầu năm 2025 đạt 19,677 tỷ USD); đạt 40,94% kế hoạch năm; vượt 5% so với kịch bản tăng trưởng. Tổng kim ngạch nhập khẩu tháng 5/2026 ước đạt 3,3 tỷ USD, đạt kịch bản tăng trưởng. Tổng kim ngạch nhập khẩu 05 tháng đầu năm ước đạt 17,495 tỷ USD, tăng 14,01% so với cùng kỳ (05 tháng đầu năm 2025 đạt 15,345 tỷ USD); đạt 42,05% kế hoạch năm, đạt 89,73% kịch bản tăng trưởng 6 tháng đầu năm.

- Sản lượng hàng hóa qua cảng tháng 5 ước đạt 18,9 triệu tấn, đạt kịch bản tăng trưởng, tăng hơn 9% so với cùng kỳ. Tính chung 05 tháng đầu năm, sản lượng hàng hóa qua cảng ước đạt 77,8 triệu tấn, đạt kịch bản tăng trưởng, tăng 11% so với cùng kỳ, đạt 32,7% kế hoạch năm.

- Tháng 5 năm 2026, thành phố Hải Phòng ước đón 1,852 triệu lượt khách du lịch, đạt kịch bản tăng trưởng. Trong 05 tháng đầu năm 2026, du lịch Hải Phòng ước đón và phục vụ 6,002 triệu lượt khách, đạt kịch bản tăng trưởng, đạt 36,7% kế hoạch năm; doanh thu ước đạt 7.170 tỷ đồng, tăng 12,6% so với cùng kỳ. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Đề án “Tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; ban hành “Bộ quy tắc đạo đức doanh nhân thành phố Hải Phòng”; công nhận 09 cơ sở du lịch đạt tiêu chí Du lịch Xanh thành phố Hải Phòng (gồm 1 điểm tham quan du lịch, 3 cơ sở doanh nghiệp lữ hành và 5 cơ sở lưu trú du lịch); Quyết định công nhận Khu du lịch Vũ Yên là Khu du lịch cấp tỉnh.

1.3. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản

Tháng 5 và 05 tháng đầu năm 2026, tình hình sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và thủy sản ổn định, cơ bản bám sát kịch bản tăng trưởng.

Trồng trọt: Sản xuất lúa vụ Đông Xuân: Toàn thành phố gieo cấy ước đạt 76.893,5 ha, các trà lúa Xuân chủ yếu giai đoạn chắc xanh đến chín. Diện tích lúa đã trổ khoảng 74.500 ha, đạt 94,9% diện tích gieo cấy. Sản xuất rau màu các loại: Toàn thành phố đã gieo trồng ước khoảng 17.407,5 ha rau màu các loại. Diện tích rau màu vụ Xuân đã thu hoạch ước khoảng 11.500 ha, bằng 66% diện tích gieo trồng. Rau màu vụ Hè Thu 2026: Diện tích cây rau màu vụ Hè Thu đã gieo trồng khoảng 1.102,2 ha. Cây ăn quả: Trên địa bàn toàn thành phố hiện có khoảng 28.000 ha sản xuất cây ăn quả. Diện tích vải toàn thành phố ước khoảng 9.345 ha, tổng sản lượng vải dự kiến 50.000 tấn. Trà vải sớm sẽ bắt đầu cho thu hoạch từ

ngày 01/5 và tập trung cao điểm từ ngày 10 đến 25/5, dự kiến mang lại sản lượng 32.000 tấn.

Chăn nuôi: Duy trì ổn định đàn vật nuôi, kiểm soát tốt dịch bệnh. Tổng đàn bò ước đạt 15.793 con, bằng 89,49% so với cùng kỳ; đàn trâu ước đạt 7.728 con, bằng 90,34% so với cùng kỳ; tổng đàn lợn ước đạt 528.937 con, tăng 2,65% so với cùng kỳ; tổng đàn gia cầm ước đạt 24,313 triệu con, tăng 0,15% so với cùng kỳ (trong đó đàn gà chiếm khoảng 20,370 triệu con, tăng 1,03% so với cùng kỳ năm 2025). Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 05 tháng ước đạt 111,35 nghìn tấn, tăng 4,8% so với cùng kỳ; trứng gia cầm ước đạt 395,87 triệu quả, tăng 5,2% so với cùng kỳ.

Thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản 05 tháng ước đạt 23.665 ha. Sản lượng nuôi trồng thủy sản tháng 5 ước đạt 14.370 tấn, tăng 3,5% so với cùng kỳ và sản lượng 05 tháng ước đạt 90.520 tấn, tăng 5,5% so cùng kỳ. Hoạt động nuôi trồng thủy sản 05 tháng đầu năm 2026 cơ bản ổn định. Sản lượng giống thủy sản 05 tháng đầu năm ước đạt khoảng 1.550 triệu con giống, tương đương cùng kỳ.

Lâm nghiệp: Tiếp tục tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, tuần tra, đôn đốc các chủ rừng và công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; tổ chức kiểm tra, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi khai thác rừng, phá rừng, san ủi, khai thác đất lâm nghiệp, hành vi mua bán, vận chuyển, kinh doanh, cất giữ lâm sản trái pháp luật. Trong tháng 5/2026, trên địa bàn thành phố không xảy ra cháy rừng; đã xử lý 01 vụ việc vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, số tiền thu nộp ngân sách 3.500.000 đồng; lũy kế số vụ vi phạm đã xử lý là 11 vụ; thu nộp ngân sách đạt 47.500.000 đồng.

Sản xuất lâm nghiệp: Diện tích khai thác rừng sản xuất 1,6 ha; Sản lượng gỗ khai thác 62 m³. Lũy kế diện tích khai thác rừng đến tháng 5/2026 đạt 13,66 ha; tổng sản lượng gỗ khai thác: 833,5 m³. Diện tích trồng lại rừng sau khai thác trong tháng 5 là 10,06 ha. Lũy kế diện tích trồng lại đến tháng 5 là 16,12 ha.

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Hoàn thiện các dự thảo Tờ trình, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 và danh sách phân nhóm xã thực hiện. Đồng thời, triển khai xây dựng dự thảo Đề án xây dựng nông thôn mới (NTM) thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách cho chương trình nông thôn mới giai đoạn mới. Tiếp tục đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nông thôn mới và đảm bảo tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công theo đúng quy định.

1.4. Thu chi ngân sách nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công

1.4.1. Thu chi ngân sách nhà nước

- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn lũy kế 05 tháng đạt 97.471 tỷ đồng, đạt 50% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 46% dự toán phân đầu, đạt 118,8% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 114,2% kế hoạch phân đầu 5 tháng và bằng 111,9% so cùng kỳ trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện 38.592 tỷ đồng, đạt 45,8% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 42,1% dự toán phân đầu, đạt 113,8% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 104,6% kế hoạch phân đầu 5 tháng và bằng 111,3% so với cùng kỳ; Thu nội địa thực hiện 52.613 tỷ đồng, đạt 51% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 46,7% dự toán phân đầu, đạt 125,5% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 124,4% kế hoạch phân đầu 5 tháng và bằng 102,6% so với cùng kỳ; trong đó thu tiền sử dụng đất thực hiện 12.752 tỷ đồng, đạt 35,2% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 28,2% dự toán phân đầu, đạt 132,3% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 127,9% kế hoạch phân đầu 5 tháng và bằng 62% so với cùng kỳ; Các khoản thu còn lại thực hiện 5 tháng là 6.266 tỷ đồng, đạt 83,4% dự toán Trung ương, đạt 82,8% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 82,8% dự toán phân đầu, đạt 101,2% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 101,2% kế hoạch phân đầu 5 tháng và bằng 542,9% so với cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương lũy kế 05 tháng ước thực hiện đạt 29.242 tỷ đồng, đạt 34,6% dự toán Trung ương giao và dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao. Trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển đạt 13.122 tỷ đồng, đạt 35,7% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 35,7% kế hoạch vốn Hội đồng nhân dân thành phố giao;

+ Chi thường xuyên đạt 16.092 tỷ đồng, đạt 41,5% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao.

1.4.2. Quản lý đầu tư công

Thành phố đã xây dựng kịch bản giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 chi tiết theo tháng, quý, bảo đảm tính khả thi, đồng thời đẩy nhanh tiến độ giải ngân ngay từ những tháng đầu năm, coi giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, quyết định đối với tăng trưởng kinh tế năm 2026.

Lũy kế đến hết ngày 26/5/2026, thành phố đã giải ngân được 12.715 tỷ đồng, đạt 32,8% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 34,4% kế hoạch vốn sau khi trừ tiết kiệm 5%.

1.5. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Trong tháng 5/2026, tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện các giải pháp tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tiết

giảm chi phí hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và các giải pháp khác để phấn đấu hạ lãi suất cho vay. Theo dõi sát thị trường vàng, triển khai các giải pháp quản lý thị trường vàng theo quy định pháp luật đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Mặt bằng lãi suất huy động nhìn chung ổn định so với tháng trước, có xu hướng giảm nhẹ ở một số ngân hàng thương mại cổ phần tại các kỳ hạn từ 6 tháng trở lên, phù hợp với diễn biến cung - cầu vốn trên thị trường và định hướng điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước theo hướng giảm mặt bằng lãi suất nhằm hỗ trợ phục hồi và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Nguồn vốn huy động trên địa bàn thành phố Hải Phòng ước đến 30/5/2026 đạt 669.150 tỷ đồng, tăng 3,07% so với cuối năm 2025. Tổng dư nợ cho vay trên địa bàn thành phố Hải Phòng ước đến 30/5/2026 đạt 538.394 tỷ đồng, tăng 6,08% so với cuối năm 2025.

1.6. Thu hút, quản lý đầu tư và phát triển hạ tầng

1.6.1. Hoạt động thu hút đầu tư

Thành phố tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp nhằm tối ưu hóa tiềm năng tăng trưởng, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp mở rộng sản xuất, kinh doanh và khai thác tối đa năng lực sản xuất hiện có, đồng thời đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phát triển công nghiệp trọng điểm trên địa bàn.

Tiếp tục nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện Khu Thương mại tự do thành phố Hải Phòng; tiếp thu, bổ sung và hoàn thiện nội dung đề án Quy hoạch chung Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng đến năm 2050.

b) Kết quả công tác thu hút đầu tư

- **Thu hút đầu tư nước ngoài:** Thu hút vốn đầu tư nước ngoài tháng 5 đạt 692,55 triệu USD, vượt kịch bản tăng trưởng (320 triệu USD). Tính chung 05 tháng đầu năm, tổng thu hút vốn đầu tư nước ngoài (đến ngày 25/5/2026) đạt 1.975,4 triệu USD, vượt kịch bản tăng trưởng (1.560 triệu USD), bằng 50% kế hoạch năm, tăng 46,7% so với cùng kỳ. Trong đó: Trong KCN, KKT thu hút đạt 1.756 triệu USD, đạt 42,6% kịch bản năm, chiếm 88,9% số vốn thu hút toàn địa bàn; Ngoài KCN, KKT thu hút đạt 219,4 triệu USD, đạt 73,2% kịch bản năm, chiếm 11,1% số vốn thu hút toàn địa bàn.

- **Thu hút đầu tư trong nước:** Trong tháng 5 (đến 22/5/2026), thành phố thu hút 13 dự án với tổng số vốn 22.031,887 tỷ đồng; trong đó có 05 dự án đầu tư mới/điều chỉnh trong nước ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế, với tổng vốn đầu tư 13.043,887 tỷ đồng; 08 dự án đầu tư mới/điều chỉnh trong khu công nghiệp, khu kinh tế, với tổng vốn đầu tư 8.988 tỷ đồng. Lũy kế 05 tháng (đến 22/5/2026),

thành phố thu hút được 69 dự án với tổng số vốn gần 77.986,2 tỷ đồng.

- **Về phát triển doanh nghiệp:** Trong tháng 5 có 680 doanh nghiệp thành lập mới, không đạt kịch bản tháng 5 (*910 doanh nghiệp*). Tính chung 05 tháng đầu năm dự kiến có 3.631 doanh nghiệp thành lập mới, vượt kịch bản tăng trưởng (*3.410 doanh nghiệp*), đạt 48,4% kế hoạch năm, tăng 16,64% so với cùng kỳ năm 2025.

1.6.2. Giải quyết, xử lý dự án tồn đọng

Theo Kế hoạch số 51/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố có 151 dự án, công trình cần tập trung tháo gỡ, giải quyết. Đến nay, thành phố đã giải quyết xong 22 dự án (*gồm: 12 dự án thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân thành phố; 10 dự án thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã*); đã lập phương án giải quyết 115 dự án, công trình (*gồm: 79 dự án thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân thành phố; 36 dự án thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp xã*); tiếp tục giải quyết 14 dự án.

1.6.3. Phát triển hạ tầng

- Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075 tại Quyết định số 423/QĐ-TTg ngày 11/3/2026. Ủy ban nhân dân thành phố đang chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch chung thành phố đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075; ngày 23/5/2026, Ủy ban nhân dân thành phố đã tổ chức họp về một số nội dung liên quan Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075; phần đầu hoàn thành phê duyệt trong năm 2026.

- Việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung:

+ Thẩm định điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch chung thành phố Hải Dương đến năm 2040 để bổ sung tuyến đường tốc độ cao kết nối Đông Tây thành phố.

+ Thành phố đang xin ý kiến Bộ Xây dựng đối với Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch chung đô thị mới Thủy Nguyên đến năm 2045; Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Hải Dương đến năm 2040 tại 09 vị trí

- Triển khai rà soát, đánh giá tiêu chuẩn đô thị và thành lập đơn vị hành chính đô thị trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 12/5/2026 triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Xây dựng Đề án Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030: Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, Định mức kinh tế kỹ

thuật và đơn giá cho hoạt động xe buýt điện; triển khai trợ giá, hỗ trợ lãi suất vay, tổ chức hoạt động vận tải hành khách công cộng,... Tăng cường công tác quản lý giá cước vận tải trước biến động giá nhiên liệu, đảm bảo phương tiện vận tải phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân, nhất là vào dịp cao điểm du lịch hè 2026.

- Tiếp tục thực hiện thu hồi xử lý quỹ nhà, đất cho thuê kinh doanh do Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý theo Kế hoạch đã ban hành; đến nay, đã thực hiện thu hồi bằng hình thức khởi kiện tại Toà án đối với 59/273 điểm (gồm: 14 điểm đã có bản án chờ thi hành án; 45 điểm đã nộp hồ sơ khởi kiện tại Toà án chờ xét xử); 23/273 điểm chưa thu hồi theo chỉ đạo của thành phố⁵; 32/273 điểm nhà trống Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng đang quản lý⁶; 159/273 điểm thu hồi bằng hình thức cưỡng chế theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP⁷.

1.7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 04/5/2026 về phòng, chống thiên tai năm 2026 trên địa bàn thành phố; triển khai công tác đảm bảo an toàn đê điều và phòng, chống thiên tai: đánh giá hiện trạng, xác định trọng điểm xung yếu và xây dựng phương án hộ đê năm 2026; chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Quy định bảo đảm an toàn thiên tai trong quản lý, vận hành các khu vực, công trình đặc thù; hoàn thiện các dự thảo quy định mức hỗ trợ khôi phục sản xuất. Tính đến ngày 15/5/2026: Đã tiếp nhận thẩm định, trình cấp phép hoạt động 11 hồ sơ liên quan đến đê điều.

Triển khai xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn thành phố; hoàn thành báo cáo đánh giá chất lượng công trình trước mùa mưa lũ năm 2026 và báo cáo 5 năm thực hiện Chiến lược thủy lợi Việt Nam; Hoàn thiện dự thảo kế hoạch thực hiện Đề án phát triển thủy lợi Bắc Hưng Hải.

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, phê duyệt Đề cương Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2026-2030 và phê duyệt kết quả tự đánh giá Bộ chỉ số bảo vệ môi trường năm 2025.

⁵ 20 điểm chưa thực hiện thu hồi theo Thông báo số 20/TB-UBND ngày 19/01/2022 của UBND thành phố là các điểm nhà tại chân đê các khu chung cư cũ đã có dự án GPMB; 03 điểm đang do các hội đặc thù được UBND thành phố đồng ý cho thuê lại Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp tại Hải Phòng, Hội liên hiệp văn học nghệ thuật thành phố Hải Phòng; Công ty cổ phần phục vụ mai táng Hải Phòng

⁶ Sở Tài chính đã trình UBND thành phố phương án xử lý theo hình thức chuyển giao về Trung tâm Phát triển quỹ đất để quản lý, xử lý theo pháp luật đất đai đối với 26 điểm; còn lại 06 điểm Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà Hải Phòng đang hoàn thiện thủ tục giao nhận nhà, dự kiến trình UBND thành phố phương án xử lý trong tháng 4/2026

⁷ Đến ngày 19/5/2026, Công ty Kinh doanh nhà đã thực hiện tiếp nhận nhà thuê 03 cơ sở nhà tại (số 5 Võ Thị Sáu, Phường Ngô Quyền, Hải Phòng, 163 Cầu Đất, phường Gia Viên, 94 T1 Hoàng Văn Thụ, phường Hồng Bàng); có 04 cơ sở nhà bên thuê nhà đồng ý trả nhà, đang hoàn tất thủ tục tiếp nhận nhà (số 47 tầng 2 Quang Trung, 14 Ký Con, 17 Lý Thường Kiệt, 85 Phan Bội Châu).

Trong tháng 5, đã ban hành 02 quyết định xử phạt đối với 05 tổ chức vi phạm với tổng số tiền 1.361.600.000 đồng; đồng thời tiếp nhận và chuyển UBND cấp xã giải quyết 20 thông tin phản ánh từ người dân. Tính lũy kế 5 tháng đầu năm, đã ban hành tổng cộng 13 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 tổ chức, thu nộp ngân sách 3.736.000.000 đồng và xử lý kịp thời 69 thông tin phản ánh về ô nhiễm môi trường qua hệ thống đường dây nóng.

Về tài nguyên nước: Từ ngày 01/01/2026 - 18/5/2026, đã tiếp nhận, giải quyết 24 hồ sơ cấp phép; triển khai các đề án, nhiệm vụ điều tra, kiểm kê, quản lý chất lượng nước, bảo vệ nước dưới đất và lập danh mục nguồn nước; đồng thời kiểm tra, xử lý vi phạm trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Khí tượng thủy văn: Chỉ đạo lập Đề cương, dự toán Đề án quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các sông thuộc địa bàn thành phố Hải Phòng; hướng dẫn các địa phương về trình tự, trách nhiệm hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh theo quy định mới tại Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ.

2. Một số lĩnh vực xã hội

2.1. Văn hóa, thể thao

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 09/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 82/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc công trợ kinh phí tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2023 - 2027.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch và triển khai tổ chức thành công các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 4, tháng 5 và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026, trong đó nổi bật là Chương trình nghệ thuật khai mạc Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng năm 2026 với chủ đề “Hải Phòng - Hội tụ - Tỏa sáng” chào mừng kỷ niệm 71 năm Ngày giải phóng Hải Phòng (13/5/1955 - 13/5/2026) và Lễ đón nhận danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” đối với Công an thành phố. Tổ chức Triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh, tư liệu “Đất nước trọn niềm vui”, “Đất và người Hải Phòng qua 71 năm xây dựng và phát triển” tại Trung tâm Văn hoá, Điện ảnh và Triển lãm thành phố. Ban hành Kế hoạch phối hợp tổ chức Cuộc thi Hoa hậu Việt Nam năm 2026 tại thành phố Hải Phòng; Ban hành Kế hoạch tổ chức Liên hoan Ca múa nhạc không chuyên thành phố Hải Phòng năm 2026; xây dựng và tổ chức chương trình biểu diễn nghệ

thuật nhân dịp kỷ niệm 20 năm thiết lập quan hệ hữu nghị với thành phố Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc

Tổ chức chuỗi hoạt động văn hoá, ẩm thực, du lịch tại khu vực dải vườn hoa trung tâm và Nhà hát thành phố dịp Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026; Xuất bản ấn phẩm quảng bá “Món ngon Hải Phòng” năm 2026 nhằm tuyên truyền, quảng bá giá trị đặc sắc về văn hoá, sản phẩm du lịch góp phần kích cầu, thu hút khách du lịch đến với Hải Phòng.

Triển khai Kế hoạch năm 2026 của Ban Vận động UNESCO vinh danh Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm nhân kỷ niệm 450 năm ngày mất; xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO vinh danh Đại danh y Thiền sư Tuệ Tĩnh nhân kỷ niệm 700 năm ngày sinh (1330-2030); xây dựng dự thảo Kế hoạch Tuyên truyền, giáo dục, quảng bá, giới thiệu về giá trị nổi bật toàn cầu Di sản Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc; dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án tu bổ, tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị di tích kiến trúc lịch sử quốc gia Nhà hát thành phố. Xây dựng Đề án “Xây dựng Nhà trưng bày lịch sử Đảng bộ thành phố Hải Phòng”; Tờ trình và Quyết định uỷ quyền phê duyệt Dự án tu bổ, tôn tạo di tích trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Tiếp tục hoàn thiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành uỷ về phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Tiếp thu, hoàn thiện Đề án phát triển Bóng đá Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về chế độ, chính sách đối với Huấn luyện viên, Vận động viên và chi tiêu tài chính các giải thể thao trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thi đấu thành công 04 môn thể thao⁸ trong Chương trình Đại hội Thể dục thể thao thành phố Hải Phòng lần thứ X năm 2025-2026. Tổ chức chương trình gặp mặt, động viên, giao nhiệm vụ cho Đội tuyển Bóng chuyền nữ Hải Phòng tham gia thi đấu tại Vòng bảng giải Bóng chuyền hạng A quốc gia năm 2026.

Trong 5 tháng đầu năm, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao Hải Phòng cử vận động viên tham gia thi đấu 47 giải quốc gia, quốc tế đạt tổng 379 huy chương (93 Huy chương Vàng, 101 Huy chương Bạc và 185 Huy chương Đồng); tiếp tục cử vận động viên tham gia tập huấn tại đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia theo Quyết định triệu tập của Cục Thể dục thể thao.

2.2. Giáo dục và Đào tạo

Quy mô giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng được mở rộng, đa cấp học, đa lĩnh vực, tạo tiền đề đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân trong thành

⁸ Cờ tướng, Bơi trong bể, Golf, Bóng chuyền

phố⁹. Thành phố đầu tư phát triển hạ tầng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục; đồng thời, củng cố và hoàn thiện mạng lưới trường, lớp học theo quy hoạch; xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị trường học theo hướng đạt chuẩn quốc gia. Tính đến thời điểm báo cáo, toàn thành phố ước có 78,34% số trường đạt chuẩn quốc gia.

Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp cơ bản đáp ứng được yêu cầu về số lượng, chất lượng¹⁰. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tiếp tục được quan tâm, chú trọng.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng sự phối hợp hiệu quả của các sở, ban, ngành, địa phương liên quan, toàn Ngành tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong tháng 5 năm 2026¹¹... Chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học được giữ vững và nâng cao.

2.3. Y tế

Nâng cao năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, khống chế kịp thời, có hiệu quả các dịch bệnh. Tập trung cao cho công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, đặc biệt chủ động kế hoạch, ứng phó chính xác diễn biến các dịch bệnh mới nổi, tái nổi trên địa bàn thành phố: bệnh bại liệt, bệnh do vi rút Nipah, bệnh tay chân miệng, dịch bệnh mùa Xuân - Hè.... Thực hiện tiêm chủng vắc xin, tổ chức tiêm an toàn, nhanh nhất.

Tình trạng dinh dưỡng của nhân dân tiếp tục được cải thiện rõ rệt. Các gia đình, đặc biệt là bà mẹ và trẻ em, được chăm sóc và nuôi dưỡng hợp lý; bữa ăn của người dân được nâng cao cả về số lượng và chất lượng. Qua đó, góp phần giảm gánh nặng bệnh tật và các vấn đề sức khỏe liên quan đến dinh dưỡng; đồng thời nâng cao tầm vóc, thể lực và trí tuệ của người Việt Nam. Hướng dẫn địa

⁹ Trong đó: Mầm non: 596 trường, gồm 465 công lập và 131 tư thục; 425 cơ sở giáo dục MN độc lập; Tiểu học: 437 trường, gồm 434 công lập và 03 tư thục; trong đó có 01 trường công lập giáo dục chuyên biệt; Trung học cơ sở: 426 trường, gồm 423 công lập và 03 tư thục; Trung học phổ thông và phổ thông nhiều cấp: 129 trường, gồm 82 công lập và 47 tư thục; Trung tâm GDTX, GDNN-GDTX: 17 trung tâm, gồm 14 công lập và 03 tư thục; Trường trung cấp: 13 trường, gồm 03 công lập và 10 tư thục; Trường cao đẳng: 22 trường, gồm 16 công lập và 06 tư thục; Trường đại học: 08 trường, gồm 06 công lập và 02 tư thục.

¹⁰ Toàn ngành có 72.055 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (Mầm non: 24.857; Tiểu học: 17.499; THCS: 14.628; THPT: 7.316; GDTX: 845). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn theo Luật Giáo dục 2019: mầm non: 92,96%; tiểu học: 96,96%; THCS: 96,91%; THPT: 100%, GDTX: 99,6%. Tổng số giảng viên của 08 trường đại học là 2.557 người (756 người trình độ tiến sỹ, tiến sỹ khoa học; 1.606 người trình độ thạc sỹ). Tổng số giảng viên, giáo viên của các cơ sở GDNN là 4.353 người (79 người trình độ tiến sỹ; 1.460 người trình độ thạc sỹ; 1.672 người có trình độ đại học, 180 người có trình độ cao đẳng, 834 người có trình độ trung cấp, trình độ khác là 128 người); 117 nhà giáo có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia, chứng chỉ kỹ năng thực hành nghề.

¹¹ (1) Chuẩn bị các điều kiện phục vụ kỳ thi tuyển sinh THPT năm học 2026-2027; (2) Tham mưu, đề nghị phê duyệt Đề án “Hệ sinh thái dữ liệu giáo dục số thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2035”; (3) Tham mưu đề xuất chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo phục vụ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội; (4) Tổ chức Giải Bơi học sinh tiểu học và trung học cơ sở cấp thành phố năm học 2025-2026...

phương, đơn vị triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích hỗ trợ theo Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố; Rà soát, tổng hợp đối tượng được hỗ trợ hoạt động Dân số và phát triển theo Nghị quyết 50/2025/NQ-HĐND trong năm 2026.

Kiểm dịch 100% các tàu nhập cảnh, xuất cảnh theo quy trình kiểm dịch y tế quy định. Chủ động cập nhật thông tin diễn biến dịch bệnh trong nước và trên thế giới, tăng cường công tác truyền thông và giám sát dịch bệnh đối với người, phương tiện tại khu vực cửa khẩu cảng biển và cảng hàng không quốc tế.

Tổ chức kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập và triển khai kế hoạch kiểm tra các xã, phường, đặc khu về việc thực hiện chế độ, chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội. Công tác kiểm tra liên ngành về phòng, chống mại dâm cũng được tăng cường. Thường xuyên phối hợp với các địa phương, đơn vị tổ chức tập huấn, tuyên truyền và phổ biến các chính sách pháp luật, đặc biệt khi có chương trình, nghị quyết mới của Chính phủ hoặc thành phố, nhằm nâng cao hiệu quả phòng, chống tệ nạn xã hội và bảo vệ quyền lợi các đối tượng yếu thế.

Quản lý nhà nước chặt chẽ, hiệu quả về công tác An toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn thành phố, đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm tập thể. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, triển khai đồng bộ các giải pháp để hạn chế tình trạng nằm ghép, đẩy mạnh áp dụng các kỹ thuật mới nhằm giảm ngày điều trị trung bình. Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh tăng cường quản lý và kiểm soát chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế nhằm bảo toàn Quỹ Khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế. Tập trung phát triển Trung tâm chuyên sâu, mũi nhọn và các kỹ thuật cao, kỹ thuật chuyên sâu.

2.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội

Tháng 5 năm 2026, dự kiến tổ chức 13 phiên giao dịch việc làm, trong đó 08 phiên giao dịch việc làm trực tiếp; 04 phiên trực tuyến; 01 Ngày hội việc làm Quý II/2026 chuyên đề “Công nghiệp thông minh - Logistics số - Chuỗi cung ứng xanh” với 110 lượt doanh nghiệp tham gia tuyển dụng; nhu cầu tuyển dụng khoảng 24.700 lượt lao động, cung lao động tại sàn khoảng 16.000 lượt lao động. Trong 5 tháng đầu năm 2026, ước tổ chức 50 phiên giao dịch việc làm, trong đó: 28 phiên giao dịch việc làm định kỳ tại trung tâm, 18 phiên trực tuyến liên tỉnh, 04 Ngày hội việc làm với 665 lượt doanh nghiệp tham gia, nhu cầu tuyển dụng khoảng 182.800 lượt lao động; cung lao động tại Sàn ước đạt khoảng 89.170 lượt người, đáp ứng khoảng 48,78% nhu cầu tuyển dụng về số lượng.

Tháng 5, ước cấp mới 450 giấy phép lao động, cấp lại 30 giấy phép lao động, gia hạn 160 giấy phép lao động, xác nhận 03 lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Trong 05 tháng đầu năm

2026, ước cấp mới 1.990 giấy phép lao động, cấp lại 80 giấy phép lao động, gia hạn 390 giấy phép lao động, xác nhận 21 lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố xảy ra 06 vụ tai nạn lao động chết người làm 06 người chết (tăng 03 vụ và 03 người chết so với cùng kỳ năm 2025).

Trong tháng 5 năm 2026, Sở Nội vụ đã ban hành các văn bản thực hiện chính sách, công nhận, quản lý đối tượng người có công và thân nhân với 2.614 trường hợp, cụ thể: tiếp nhận, thẩm định tham mưu ban hành đối với 624 trường hợp hưởng chế độ chính sách; thực hiện chính sách, phục vụ công tác quản lý đối với 628 trường hợp; Quyết định trợ cấp ưu đãi người có công 1 lần đối với 313 trường hợp; giải quyết điều dưỡng đối với 1.020 người có công và thân nhân. Hỗ trợ chế độ ăn thêm ngày Lễ, Tết năm 2026 đối với 24 thương, bệnh binh nặng; xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin đối với 05 trường hợp.

Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 25/QĐ-TTHĐND ngày 20/5/2026 về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định nội dung, mức quà tặng của thành phố hàng năm tới các đối tượng chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán, Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, Ngày Quốc khánh 02/9; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi nhân dịp Ngày Quốc tế người cao tuổi 01/10.

2.5. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Thành phố đã phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí tổ chức Hội thảo Khoa học “Phát triển kinh tế - xã hội dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm Hải Phòng”.

Hệ thống SOC đã và đang thực hiện giám sát ATTT cho 15 ứng dụng (tăng 01 ứng dụng so với kỳ trước) đang cài tại DC. Quản trị vận hành Trung tâm dữ liệu (DC): đảm bảo trung tâm dữ liệu hoạt động ổn định, phục vụ tốt cho các hệ thống đang cài đặt tại đây. Hiện DC đã cài đặt và cấp tài nguyên cho 65 hệ thống (tăng 02 hệ thống so với kỳ trước).

Tổ chức Phiên kết nối cung cầu công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc năm 2026 lĩnh vực khoa học công nghệ với tổng 25 phiên kết nối 1:1 được diễn ra tại hội trường giữa doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp Hàn Quốc; tổng 06 cuộc gặp và làm việc tại nhà máy, trụ sở của doanh nghiệp Việt Nam; ký kết 02 biên bản hợp tác (MOU) giữa các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp Hàn Quốc.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai phủ sóng 5G trên địa bàn thành phố gắn với phát triển hạ tầng số trên địa bàn thành phố và thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của thành phố. Chỉ đạo tham mưu ban hành quyết định quy định quản lý và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Tổ chức Hội nghị đối thoại, ban hành thông báo kết luận và giải quyết dứt điểm các kiến nghị của doanh nghiệp trong Hội nghị đối thoại và giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng năm 2026.

2.6. Thông tin, tuyên truyền

Công tác thông tin, tuyên truyền tiếp tục được triển khai đồng bộ, bám sát nhiệm vụ chính trị của Trung ương, thành phố và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Trọng tâm là tuyên truyền các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 4, tháng 5, kỷ niệm 71 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026; làm nổi bật chủ đề “Hải Phòng - Hội tụ - Tỏa sáng”, khẳng định thành tựu phát triển của thành phố, tạo không khí phấn khởi, cổ vũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng thực hiện chủ đề năm 2026 của thành phố “Chủ động thực thi, phát huy nội lực, tăng trưởng bứt phá”.

Công tác thông tin, thống kê, truyền thông trên nền tảng số tiếp tục được quan tâm. Các cổng/trang thông tin điện tử, fanpage và hệ thống thông tin chuyên ngành được quản trị, cập nhật thường xuyên; đồng thời xây dựng các sản phẩm truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó có video, audio và chuyên mục Ebook “Bình dân học vụ số”. Việc bảo đảm thông tin liên lạc, kỹ thuật, đường truyền phục vụ các sự kiện khởi công, khánh thành công trình chào mừng các ngày lễ lớn và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026 được triển khai, góp phần phục vụ tốt công tác tổ chức, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh thành phố.

3. Lĩnh vực cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra, đối ngoại và bảo đảm quốc phòng, an ninh

3.1. Công tác tổ chức bộ máy, cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch số 340/KH-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Sở Nội vụ đã tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1693/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 về phân loại đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng đối với 114 xã, phường, đặc khu.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư, không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích sau sắp xếp. Đến nay, trong tổng số 757 cơ sở nhà, đất dôi dư thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố, đã có 676/757 cơ sở nhà, đất được xử lý theo thẩm quyền; còn 81/757 cơ sở nhà, đất chưa có quyết định xử lý. Số cơ sở chưa

có quyết định xử lý là các cơ sở dự kiến điều chuyển cho cơ quan Trung ương, hiện đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ theo quy định, gồm: 69 cơ sở điều chuyển cho Công an thành phố; 05 cơ sở điều chuyển cho Cơ quan Thi hành án thuộc Bộ Tư pháp và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; 01 cơ sở điều chuyển cho Tòa án nhân dân tối cao; 03 cơ sở điều chuyển cho Bộ Quốc phòng; 03 cơ sở điều chuyển cho Cục Thống kê - Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 156/KH-UBND về triển khai rà soát, đánh giá tiêu chuẩn đô thị và thành lập đơn vị hành chính đô thị trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức rà soát, đánh giá thành phố Hải Phòng (mới) sau khi hợp nhất với tỉnh Hải Dương theo các tiêu chuẩn đô thị loại I quy định tại Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 và các văn bản pháp luật có liên quan, làm cơ sở xây dựng kế hoạch, giải pháp và lộ trình đầu tư phát triển đô thị, bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng đô thị theo quy định, nhất là các tiêu chuẩn về hạ tầng đô thị hoàn thành trong năm 2027. Đồng thời, tổ chức rà soát, đánh giá các xã trên địa bàn (tập trung đối với các xã được hình thành từ việc sắp xếp các thị trấn trước đây hoặc đã có yếu tố đô thị) theo tiêu chuẩn thành lập phường quy định tại Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 để xây dựng phương án, hồ sơ Đề án thành lập phường và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.2. Tư pháp

Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hải Phòng¹², Quyết định thành lập Tổ công tác triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật¹³; Đề án và Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo¹⁴; Kế hoạch triển khai Bộ Công cụ ngăn ngừa và xử lý các hành vi không tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng¹⁵.

Cho ý kiến **06** hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố; **11** hồ sơ đăng ký xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm định **13** dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

3.3. Thanh tra

Trong tháng 5/2026, Thanh tra thành phố đã và đang thực hiện 23 cuộc thanh tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm, kiến nghị, thu hồi về ngân

¹² Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố

¹³ Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

¹⁴ Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 30/4/2026 và Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 02/5/2026

¹⁵ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 06/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố

sách nhà nước số tiền: 2.768.284.657 đồng. Số tiền còn phải đôn đốc theo dõi thu hồi: 12.307.064.949 đồng.

Công tác tiếp dân: Toàn thành phố tiếp 1.212 lượt công dân (1.506 người được tiếp) với 1.091 vụ việc; trong đó có 36 đoàn đông người, tương ứng 252 người.

Công tác tiếp nhận và xử lý đơn: Toàn thành phố tiếp nhận và xử lý 1.514 đơn thư¹⁶.

Triển khai, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố theo quy định. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

3.4. Công tác đối ngoại

Trong tháng 5/2026, hoạt động đối ngoại của thành phố Hải Phòng được triển khai đồng bộ, bám sát định hướng đối ngoại của Trung ương và thành phố, đạt nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực.

Thành phố đã đón tiếp 56 đoàn quốc tế với 287 lượt khách đến từ 14 quốc gia và vùng lãnh thổ; đồng thời quản lý 16 đoàn cán bộ đi công tác nước ngoài (25 người) và 36 trường hợp đi nước ngoài việc riêng theo đúng quy định.

Quan hệ hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam tiếp tục được duy trì, mở rộng thông qua nhiều hoạt động tiếp xúc, trao đổi, làm việc hiệu quả.

Đặc biệt, công tác đối ngoại phục vụ Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026 được triển khai bài bản, chu đáo và hiệu quả. Thành phố đã mời và đón tiếp khoảng 150 đại biểu quốc tế, gồm đại diện 10 Đại sứ quán, 10 địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác với Hải Phòng, các tổ chức quốc tế, đoàn nghệ thuật, tình nguyện viên và kiều bào tiêu biểu tham dự Lễ hội và các hoạt động hưởng ứng. Sở Ngoại vụ đã phối hợp tổ chức chu đáo công tác lễ tân, hậu cần, các chương trình chào xã giao giữa lãnh đạo thành phố với các đoàn đại biểu quốc tế đến từ Lào, Campuchia và Trung Quốc; đồng thời tổ chức tham quan, giới thiệu các danh lam, di tích tiêu biểu của thành phố và khu vực lân cận. Công tác đón tiếp trọng thị, chuyên nghiệp đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp đối với bạn bè quốc tế.

Các hoạt động hưởng ứng Lễ hội được tổ chức đa dạng, phong phú như:

¹⁶ Trong đó: Số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 1.146 đơn. Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 913 đơn (61 đơn khiếu nại, 39 đơn tố cáo và 813 đơn kiến nghị, phản ánh). Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết là 233 đơn. Thanh tra thành phố đã tiếp 10 lượt công dân; tiếp nhận và xử lý 94 đơn thư. Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 04 đơn (04 đơn kiến nghị, phản ánh).

khối quốc tế tham gia diễu hành tại dải trung tâm thành phố; các chương trình biểu diễn nghệ thuật quốc tế, giao lưu văn hóa với Hàn Quốc và Trung Quốc; quảng bá Di sản thiên nhiên quần đảo Cát Bà và Di sản văn hóa thế giới Côn Sơn - Kiếp Bạc tới bạn bè quốc tế. Qua đó góp phần quảng bá hình ảnh đất và người Hải Phòng, nâng cao vị thế và uy tín của thành phố trong quá trình hội nhập quốc tế.

Tổ chức thành công đoàn kiều bào tham dự Lễ hội Hoa Phượng Đỏ thành phố, đồng thời gửi Thư chúc mừng Hội đồng hương Hải Phòng tại Liên bang Nga nhân dịp Hẹn mặt Kỷ niệm 71 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng được tổ chức tại thủ đô Mát-xơ-cơ-va; đề xuất khen thưởng cho 01 nữ kiều bào kỷ niệm chương vì sự nghiệp phụ nữ của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

Cộng tác lãnh sự và bảo hộ công dân được triển khai kịp thời, hiệu quả: Phối hợp thực hiện bảo hộ 05 công dân Hải Phòng bị trục xuất khỏi Campuchia và hỗ trợ xử lý 01 trường hợp công dân Hải Phòng tử vong tại Thái Lan. Phối hợp xử lý 04 vụ việc lãnh sự liên quan đến người nước ngoài tại Hải Phòng¹⁷.

3.5. Bảo đảm an ninh trật tự, quốc phòng, quân sự địa phương

3.5.1. Công tác bảo đảm an ninh trật tự

Trong tháng 5 và 05 tháng đầu năm, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố tiếp tục được giữ vững. Thực hiện tốt các nhiệm vụ xây dựng lực lượng, công tác hậu cần và cải cách hành chính, hoàn thành các kế hoạch đề ra và chuẩn bị cho mục tiêu sắp tới.

Thành phố tiếp tục duy trì hiệu quả các Tổ công tác HP22 trong tuần tra, kiểm soát.

+ Trật tự xã hội: Xảy ra 52 vụ (tăng 01 vụ = 1,9% so với tháng 4/2026, giảm 62,8% so với cùng kỳ năm 2025); tỷ lệ điều tra khám phá đạt 88,4%, bắt giữ 65 đối tượng.

+ Tội phạm chuyên đề: Phát hiện, bắt giữ 22 vụ về kinh tế, tham nhũng (tăng 08 vụ so với tháng 4/2026, giảm 05 vụ so với cùng kỳ năm 2025); 42 vụ vi phạm các quy định về môi trường, tài nguyên và an toàn thực phẩm (tăng 15 vụ so với tháng 4/2026, tăng 29 vụ so với cùng kỳ năm 2025) và 49 vụ phạm tội về ma túy (giảm 15 vụ, 21 đối tượng so với tháng 4/2026; giảm 29 vụ, 51 đối tượng so với cùng kỳ năm 2025).

+ Án trọng điểm: Tỷ lệ điều tra án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 100% (57/57 vụ).

Tình hình cháy, nổ tiếp tục được kiểm chế, trong tháng, xảy ra 05 vụ cháy

¹⁷ Xác minh phương tiện giao thông của Lào trong vụ tai nạn giao thông; Công dân Trung Quốc tử vong; Công dân quốc tịch Hoa Kỳ điều trị tại Bệnh viện sức khỏe tâm thần; Công dân quốc tịch Hoa Kỳ tử vong.

(giảm 19 vụ so với cùng kỳ), không có thiệt hại về người.

Trong tháng xảy ra 72 vụ tai nạn giao thông; làm chết 37 người, bị thương 47 người; số vụ và số người chết giảm so với tháng trước và so với cùng kỳ.

3.5.2. Quốc phòng, quân sự địa phương

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn và bắn pháo hoa nghệ thuật tại Chương trình khai mạc Lễ hội Hoa Phượng Đỏ năm 2026; phối hợp với Công an thành phố và các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu đề xuất với thành phố biện pháp xử lý các tình huống không để bị động, bất ngờ.

Làm tốt công tác quản lý vùng trời, độ cao tĩnh không; quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ trên địa bàn; tổ chức tuần tra, kiểm soát bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xua đuổi tàu Trung Quốc vi phạm vùng biển Việt Nam và tuyên truyền, vận động ngư dân không vi phạm khai thác IUU.

Báo cáo thông qua Quân khu 3 kế hoạch chiến đấu “Vòm phòng không bền vững”; ban hành văn bản chỉ đạo diễn tập bảo đảm tác chiến khu vực phòng thủ Sở, ngành và diễn tập phòng chống thiên tai, phòng thủ dân sự xã, phường, đặc khu năm 2026.

Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026; triển khai khảo sát doanh nghiệp có ngành nghề đủ điều kiện động viên công nghiệp theo hướng dẫn số 2500/HD-BQP của Bộ Quốc Phòng.

Ban Chỉ đạo 515 đã ban hành Kế hoạch số 61/KH-BCĐ ngày 18/5/2026 về triển khai thực hiện “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”, hướng tới kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027).

4. Về tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị

- Tiếp tục triển khai các Chương trình, Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các Nghị quyết chiến lược, quan trọng của Bộ Chính trị.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 13 văn bản chỉ đạo, điều hành¹⁸

¹⁸ (1) Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 phê duyệt Đề án Xây dựng mô hình “Trường học xã hội chủ nghĩa” tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo; (2) Quyết định số 1759/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 về việc thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” “Nhà giáo ưu tú” thành phố Hải Phòng lần thứ 17- năm 2026; (3) Quyết định số 14/QĐ-HĐXT ngày 13/5/2026 ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” thành phố Hải Phòng lần thứ 17 - năm 2026; (4) Quyết định số 13/QĐ-HĐXT ngày 13/5/2026 về việc thành lập Tổ thư ký Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” thành phố Hải Phòng lần thứ 17 - năm 2026; (5) Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 về việc chia tách Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Hải Phòng, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Vĩnh Bảo,

nhằm cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương và thành phố, bảo đảm triển khai hiệu quả nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo.

- Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 01/4/2026 về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng và phát triển các khu, trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo tại Hải Phòng”.

- Phê duyệt điều chỉnh Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân”; ban hành Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 15/5/2026 về tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 05 tháng đầu năm 2026

** Kết quả đạt được:*

Thành phố đã tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, cơ bản bám sát tiến độ mục tiêu tại kịch bản tăng trưởng, kịch bản thu ngân sách nhà nước và kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026.

Tình hình kinh tế - xã hội của thành phố trong tháng 5 và 05 tháng đầu năm 2026 cơ bản ổn định, các ngành sản xuất duy trì tăng trưởng khá tốt. Trong tháng 5, có **06/08** chỉ tiêu chủ yếu dự kiến đạt và vượt kịch bản tăng trưởng. Thị trường hàng hóa trên địa bàn thành phố ổn định, nguồn cung dồi dào, không xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung hay sốt giá cục bộ.

Tích cực triển khai các Nghị quyết của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng. Thực hiện có hiệu quả công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thủy Nguyên và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Kiến Thụy; (6) Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 về việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Bình Giang vào Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Cẩm Giàng; (7) Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 về việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Ninh Giang vào Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tứ Kỳ; (8) Quyết định số 1771/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 về việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Miện vào Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Gia Lộc; (9) Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 về việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Thanh Hà vào Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Nam Sách; (10) Quyết định số 1774/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 về việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Kim Thành vào Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Kinh Môn; (11) Quyết định số 1776/QĐ-UBND ngày 12/5/2026 về việc sáp nhập Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Ngoại ngữ, Tin học Hải Dương và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Hải Dương vào Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Hải Dương; (12) Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 09/5/2026 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo; (13) Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo

Hải Phòng được vinh danh trong 05 địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tiêu biểu theo kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2025 và tiếp tục dẫn đầu cả nước về Chỉ số Cải cách hành chính PAR INDEX và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước SIPAS năm 2025.

Tổ chức nhiều hoạt động thiết thực kỷ niệm 51 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, kỷ niệm 71 năm Ngày Giải phóng Hải Phòng và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2026. Triển khai, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách về an sinh xã hội. Công tác phòng, chống dịch bệnh, khám, chữa bệnh; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo; người dân được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, mở rộng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng.

Tình hình quân sự địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng tiếp tục được giữ vững, đảm bảo ổn định phục vụ các hoạt động văn hóa, chính trị quan trọng đã và đang diễn ra.

* *Tồn tại, hạn chế:*

- Có **02/08** chỉ tiêu chủ yếu không đạt kịch bản tăng trưởng trong tháng 5 là: (1) tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) (*kịch bản tháng 5: 16,7%; ước thực hiện: 13,83%*) và (2) Số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới (*kịch bản tháng 5 thành lập mới 910 doanh nghiệp; ước thực hiện thành lập mới 680 doanh nghiệp*).

- Một số địa phương cấp xã có tỷ lệ thu ngân sách thấp so với kế hoạch dự toán giao 4 tháng¹⁹, có tỷ lệ giải ngân thấp²⁰, chậm trễ trong công tác giải phóng mặt bằng.

2. Đánh giá việc thực hiện kịch bản tăng trưởng 05 tháng đầu năm 2026

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản bám sát kịch bản tại Kế hoạch số 184/KH-UBND, cụ thể như sau:

2.1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu:

Các chỉ tiêu có giá trị lũy kế 5 tháng dự kiến đạt và vượt kịch bản tăng trưởng bao gồm: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; Kim ngạch xuất khẩu; Sản lượng hàng hóa thông qua cảng; Thu hút khách du lịch; Số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới; Thu hút vốn đầu tư nước ngoài; Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội.

¹⁹Các xã, phường có tỷ lệ thu ngân sách thấp so với kế hoạch dự toán giao 5 tháng: Hùng Thắng, Kim Thành, Hải An, Tân An, Thanh Hà, Nam Đồng, Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Am, Trần Liễu, Lạc Phượng.

²⁰Các đơn vị tỷ lệ giải ngân thấp, gồm Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu: Vĩnh Thuận, Tân Kỳ, Bắc Thanh Miện, Nam Đồ Sơn, Nguyên Giáp, Bạch Đằng, Gia Lộc, Trần Phú, Phú Thái, Kiến Thụy, Vĩnh Lại, Tứ Kỳ, Lạc Phượng.

(Chi tiết theo Phụ lục I kèm theo).

2.2. Tình hình triển khai 30 công trình, dự án trọng điểm²¹: Có 26/30 dự án dự kiến hoàn thành mục tiêu quý; có 01/30 dự án dự kiến không hoàn thành mục tiêu quý, phần đầu hoàn thành mục tiêu năm²²; có 03/30 dự án chưa xác định được tiến độ do các nguyên nhân khách quan²³.

(Chi tiết theo Phụ lục II kèm theo).

2.3. Tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng 110 dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh đẩy nhanh tiến độ và đưa vào hoạt động trong 9 tháng cuối năm 2026:

- Có 13/110 dự án đã hoàn thành công tác đầu tư xây dựng (*kịch bản Quý II có 32 dự án hoàn thành công tác đầu tư xây dựng, đưa vào hoạt động*).

- Có 81/110 dự án dự kiến hoàn thành mục tiêu quý.

- Có 01/110 dự án dự kiến không hoàn thành mục tiêu quý, phần đầu hoàn thành mục tiêu năm²⁴.

- Có 15/110 dự án chưa báo cáo tiến độ.

Trong đó, cần đôn đốc chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai đối với 16 dự án chưa thi công²⁵ và 04 dự án vướng mắc về chuyển nhượng mặt bằng, giải phóng mặt bằng²⁶ để đảm bảo mục tiêu Quý II.

²¹ Theo Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 08/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026, Danh mục dự án trọng điểm năm 2026 bao gồm **31 dự án**.

Tại Văn bản số 553/BQL-PTDA ngày 24/4/2026, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đã đề xuất đưa 01 dự án ra khỏi Danh mục dự án trọng điểm theo dõi tại KBTT 9 tháng cuối năm là: *Dự án đầu tư xây dựng nút giao phía Tây thành phố và Đại lộ Võ Nguyên Giáp kéo dài kết nối với sân bay Gia Bình*.

Lý do: Theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 133/VP-TB ngày 07/4/2026, Ban QLDA đang nghiên cứu tuyến đường Vành đai I khu vực Tây Hải Phòng theo phương án giảm tải và phân luồng, tổ chức, đảm bảo an toàn giao thông cho Quốc lộ 5. Do đó, việc nghiên cứu xây dựng nút giao phía Tây thành phố sẽ được thực hiện sau khi thống nhất phương án xây dựng tuyến đường Vành đai I. Đồng thời, đây là dự án đi qua 2 địa phương, cần thực hiện thủ tục báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố và Thủ tướng Chính phủ giao cơ quan chủ quản

²² Dự án Cảng thủy nội địa Ninh Giang (Hồng Phúc) (*do công tác GPMB và phê duyệt quy hoạch 1/500 không đảm bảo tiến độ*).

²³ (1) Dự án phát triển thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu (*còn nhiều nội dung cần báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ nên chưa xác định được thời gian cụ thể*); (2) Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng (*dự án đang chờ được bàn giao mặt bằng từ KCN Tân Trào*); (3) Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Đình Vũ, quận Hải An (*đang đợi các ý kiến về tính khả thi của dự án*).

²⁴ Dự án Xây dựng khách sạn M'Gallery Cát Bà 5 sao - giai đoạn 2 (*doanh nghiệp đang rà soát lại quy mô, tiến độ, sẽ sớm điều chỉnh nội dung dự án đầu tư*).

²⁵ Bao gồm: Nhà máy sản xuất hạt nhựa UNIONCHEM POLYMER; Nhà máy 5 Công ty cổ phần Clearwater Metal; VN; Dự án Kun Sheng Intelligence Technology; Nhà máy sản xuất công nghệ Fidel; Nhà máy sản xuất van, ống bơm nước, đúc và gia công cơ khí các linh kiện kim loại cho máy móc thiết bị; Dự án TRAKMOTIVE Việt Nam Hải Phòng I; Dự án BIOMASS COATING; Công ty CP công nghệ sinh học AVA; Nhà máy sản xuất dây dẫn điện, ổ cắm điện và các thiết bị điện khác 2; Dự án sản xuất Công ty TNHH High Sheen Vina; Auden Techno Việt Nam Phúc Điền; NHÀ MÁY SẢN XUẤT KPF VIỆT NAM II; DỰ ÁN CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI SUYUE; Cụm Showroom Kia - Mazda; Dự án Công ty cổ phần tập đoàn công nghệ Hanin Việt Nam; Dự án phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng Lô A2.

²⁶ Bao gồm: Nhà máy sản xuất gốm, sứ và bao bì carton (Chu Đậu); Cơ sở kinh doanh dịch vụ vận tải và thiết bị máy (Kinbaland); Cơ sở kinh doanh ô tô, máy công trình và dịch vụ vận tải (Quang Minh); Dự án xây dựng Cửa hàng xăng dầu Hoa Phượng 2.

(Chi tiết theo Phụ lục III kèm theo).

2.4. Tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các KCN, CCN:

a) 26 dự án đầu tư xây dựng hạ tầng KCN: Cơ bản bám sát tiến độ đề ra.

Trong đó, cần tập trung đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng đối với các dự án: KCN Kim Thành 2 (giai đoạn 1)²⁷; Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu 1 và Khu 2)²⁸.

b) 24 dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN: Cơ bản bám sát tiến độ đề ra.

(Chi tiết theo Phụ lục IV kèm theo).

2.5. Tiến độ tính giá đất, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các dự án khu dân cư, khu đô thị cơ bản bám sát kịch bản. Trong đó, để đảm bảo hoàn thành mục tiêu quý II:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tập trung hoàn thành trình thẩm định, trình phê duyệt giá đất trong tháng 5/2026 đối với 15 dự án.

- Thuê thành phố phối hợp đôn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sử dụng đất vào NSNN đối với 11 dự án đã phê duyệt giá đất cụ thể²⁹.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà đầu tư và giao đất đối với 03 dự án quan trọng, có số tiền sử dụng đất dự kiến phải nộp lớn, bao gồm: (1) Dự án Khu đô thị sinh thái Đông Nam Hải Phòng (Dự án 2) tại phường Hải Thành, quận Dương Kinh (10.012,5 tỷ đồng); (2) Dự án Khu đô thị du lịch dịch vụ khoáng nóng và sân gôn quốc tế Xuân Đám tại Xã Xuân Đám, huyện Cát Hải - nay là đặc khu Cát Hải (8.959,5 tỷ đồng); (3) Dự án Khu đô thị tại phường Tràng Cát, quận Hải An (12.886,4 tỷ đồng).

(Chi tiết theo Phụ lục V kèm theo).

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 6 VÀ CÁC THÁNG TIẾP THEO

1. Mục tiêu

1.1. Về phát triển kinh tế

- Đảm bảo hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP 6 tháng đạt 12,27% và cả năm 2026 đạt 13%, tăng trưởng kinh tế GRDP Quý II/2026 (theo giá so sánh

²⁷ Kịch bản Quý II tiến độ ĐTXD đạt 5%; đến hết tháng 5 chưa khởi công.

²⁸ Khối lượng ĐTXD trên tổng mức đầu tư theo kịch bản Quý II/2026 còn tương đối lớn.

²⁹ Bao gồm: (1) Dự án Khu dân cư thương mại và chợ sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ Đông Giao, xã Lương Điền (giao đợt 1); (2) Dự án nhà ở xã hội thuộc Khu dân cư, nhà ở công nhân và dịch vụ KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giàng; (3) Dự án Khu nhà ở xã hội xã hội phường Tràng Cát thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải (giai đoạn 1); (4) Dự án Khu dân cư Phí Xá (giao đợt 2); (5) Dự án Khu dân cư mới xã Phạm Kha; (6) Dự án Khu đô thị Phú Quý (Goldenland) - đợt 4; (7) Dự án Khu dân cư Bà Triệu - đợt 1; (8) Dự án Khu dân cư Đại An II; (9) Dự án Khu dân cư ven sông Thủy Nông và QL 18; (10) Dự án Khu dân cư ven đường tránh phía Tây cầu An Thành; (11) Dự án Khu đô thị Hoàng Xá, xã Quốc Tuấn.

năm 2020) phần đầu tăng 13,25% so với cùng kỳ. Trong đó:

+ Khu vực Công nghiệp và Xây dựng phần đầu tăng 16,16%; đảm bảo 6 tháng tăng 14,55% (trong đó, khu vực Công nghiệp phần đầu tăng 16,55%, đảm bảo 6 tháng tăng 14,89%; khu vực Xây dựng phần đầu tăng 11,12%, đảm bảo 6 tháng tăng 10,41%).

+ Khu vực Dịch vụ phần đầu tăng 11,20%; đảm bảo 6 tháng tăng 10,84%.

+ Khu vực Nông, lâm nghiệp và thủy sản phần đầu tăng 1,48%; đảm bảo 6 tháng tăng 2,31%.

+ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm phần đầu tăng 11,33%; đảm bảo 6 tháng tăng 10,52%.

- Thu ngân sách nhà nước Quý II đạt 43.322 tỷ đồng, phần đầu 45.528,9 tỷ đồng; trong đó thu nội địa Quý II đạt 21.662,7 tỷ đồng, phần đầu 21.975,5 tỷ đồng; 6 tháng đạt 93.818 tỷ đồng trong đó: thu nội địa 6 tháng đạt 46.830,61 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội Quý II phần đầu đạt 86.800 tỷ đồng. Trong Quý II hoàn thành 469 căn nhà ở xã hội; 6 tháng đầu năm hoàn thành 988 căn nhà ở xã hội.

1.2. Về an sinh xã hội, văn hóa thể thao, an ninh quốc phòng

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao phong phú, đặc sắc; triển khai hiệu quả, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chủ động xây dựng, rà soát các phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, sẵn sàng lực lượng, phương tiện xử lý kịp thời các tình huống phát sinh. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, hạn chế tai nạn, không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng.

2. Nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 và các tháng tiếp theo năm 2026

2.1. Nhiệm vụ chung

- Thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, giải pháp để đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế, chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 và Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 06/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Triển khai hiệu quả Kế hoạch kịch bản tăng trưởng, Chương trình công tác năm 2026 và các nhiệm vụ khác được giao đảm bảo chất lượng, tiến độ. Tập trung thực hiện Chủ đề năm 2026 của thành phố “Chủ động thực thi; phát huy động lực; tăng trưởng bút phá”.

- Tiếp tục thể chế hóa và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội. Hoàn thiện hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 226/2025/QH15 trình Trung ương.

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ các Kỳ họp thường lệ, chuyên đề của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, đặc biệt là Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026.

- Khẩn trương triển khai các thủ tục về quy hoạch, đầu tư xây dựng, thu hút đầu tư các dự án Khu công nghiệp, dự án nhà ở, Khu kinh tế chuyên biệt; Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch chung thành phố, phân đấu hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2026.

- Triển khai giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2026; nghiêm túc, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ về giải ngân vốn đầu tư công, về giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

2.2. Một số nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ngành, địa phương

2.2.1. Sở Tài chính

(1) Chủ trì, tham mưu đôn đốc các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả các kịch bản, để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng Quý II đạt tối thiểu 13,25%, làm tiền đề sớm hoàn thành mục tiêu cả năm đã đề ra.

(2) Tiếp tục chủ trì cùng các sở, ngành, địa phương rà soát, tổng hợp các dự án, công trình tồn đọng, dừng thi công, chậm tiến độ, đảm bảo không để xảy ra trường hợp còn có dự án tồn đọng nhưng không được tổng hợp, xem xét xử lý, tháo gỡ; Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành, địa phương phân đấu hoàn thành phương án xử lý đối với các dự án tồn đọng, dừng thi công, chậm tiến độ trong tháng 6/2026.

(3) Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh thu hút đầu tư ngoài ngân sách và đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

(4) Chủ trì cùng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định số 21/QĐ-TTHĐND ngày 05/5/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố để triển khai xây dựng Nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(5) Tiếp tục tham mưu xử lý đối với tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp dôi dư của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản

lý của thành phố khi sắp xếp đơn vị hành chính; thu hồi quỹ nhà cho thuê vào mục đích kinh doanh theo kế hoạch của thành phố đã đề ra.

2.2.2. Sở Công Thương

(1) Theo dõi, đôn đốc tiến độ giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp theo kịch bản. Tiếp tục triển khai công tác thu hút nhà đầu tư thứ cấp triển khai dự án tại các cụm công nghiệp.

(2) Tham mưu trình ban hành Đề án phát triển mô hình “Cụm công nghiệp sinh thái” trên địa bàn thành phố; Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035.

(3) Chỉ đạo Công ty Điện lực Hải Phòng và các đơn vị hoạt động điện lực đảm bảo cung ứng điện an toàn, ổn định cho các hoạt động kinh tế xã hội của thành phố.

(4) Theo dõi sát tình hình kinh doanh trên địa bàn, phối hợp đề xuất các biện pháp giải quyết kịp thời các vướng mắc, tháo gỡ khó khăn, tạo các điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đẩy mạnh kinh doanh, khai thác tối đa năng lực kinh doanh phân phối. Triển khai Kế hoạch kịch bản tăng trưởng giá trị gia tăng ngành thương mại và tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2026.

(5) Triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử năm 2026. Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức thực hiện Đề án Hội chợ thương mại điện tử “Kết nối vùng, mở rộng thị trường”.

(6) Cập nhật cơ sở dữ liệu số doanh nghiệp nền nhằm phục vụ công tác nâng cao chỉ số đánh giá kết quả thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA Index) năm 2026.

(7) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, quản lý địa bàn, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hoá vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, các hành vi gian lận thương mại và các hành vi vi phạm khác.

2.2.3. Sở Xây dựng

(1) Tổ chức lập Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075 theo Quyết định số 423/QĐ-TTg ngày 11/3/2026 và Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 25/8/2025, phân đầu hoàn thành trong năm 2026; tăng cường phối hợp liên ngành và ứng dụng công nghệ số trong việc lập mới Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng; điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố và điều chỉnh các quy hoạch cấp dưới để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, dự án trọng điểm của thành phố và các địa phương.

(2) Thực hiện tốt các Nghị quyết về phát triển Nhà ở xã hội theo quan điểm quan điểm 03 Tốt: *Vị trí tốt - Chất lượng tốt - Giá cả tốt*; hoàn thành 7.135 căn nhà ở xã hội năm 2026 (Quý II/2026 là 469 căn); đốc các Chủ đầu tư dự án tập trung triển khai, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu năm 2026 và giai đoạn 2027-2030. Xây dựng Kế hoạch phát triển nhà trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2030; Tiếp tục bố trí, sắp xếp các hộ dân về các chung cư mới được xây dựng của thành phố.

(3) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án xây dựng quỹ nhà ở cho công nhân thuê tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp (bao gồm cả nguồn vốn đầu tư công, vốn doanh nghiệp) nhằm thu hút lao động và ổn định cuộc sống của công nhân, người lao động; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15/6/2025.

(4) Chỉ đạo các đơn vị thoát nước đô thị, cây xanh đô thị... khẩn trương xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống úng ngập, cắt tỉa cây xanh... ứng phó với mùa mưa bão năm 2026.

(5) Phối hợp, cung cấp thông tin cho Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng để đưa tin thường xuyên, kịp thời các điểm, khu vực ngập úng cục bộ trên địa bàn thành phố và các phương án phòng tránh, đảm bảo an toàn cho người dân.

(6) Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông đáp ứng tốt nhu cầu của người dân; Nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt, điểm đen về an toàn giao thông trên địa bàn thành phố; Đẩy nhanh tiến độ thẩm định, thực hiện các dự án trọng tâm, trọng điểm của thành phố. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động vận tải; từng bước hoàn thiện hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

2.2.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

(1) Tập trung chỉ đạo các địa phương tập trung thu hoạch lúa và rau màu vụ Xuân, triển khai sản xuất lúa vụ Mùa và rau màu vụ Hè Thu 2026 đảm bảo tiến độ và kế hoạch đã đề ra. Đồng thời, hỗ trợ thu hoạch và hoàn thiện các thủ tục xuất khẩu vải; chủ động bám sát đồng ruộng, dự báo và hướng dẫn phòng trừ sinh vật gây hại lúa, kết hợp triển khai diệt chuột.

(2) Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, chuyển đổi mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói theo Nghị định số 38/2026/NĐ-CP và kiểm dịch thực vật nội địa. Tăng cường quản lý kinh doanh vật tư nông nghiệp, giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trên cây trồng chủ lực, phối hợp truyền thông phòng chống dịch bệnh và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính, đơn thư phát sinh.

(3) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi; Tập trung tái đàn vật nuôi, đảm bảo phòng ngừa dịch bệnh; phát hiện sớm dịch bệnh và thực hiện các biện pháp phòng chống theo quy định

nhằm khống chế không để dịch lây lan ra diện rộng. Tập trung chỉ đạo chăm sóc, nuôi trồng thủy sản; thực hiện tái tạo nguồn lợi thủy sản.

(4) Tiếp tục hướng dẫn chủ rừng xây dựng, triển khai phương án quản lý rừng bền vững; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, động vật hoang dã, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm Luật Lâm nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ “Điều tra, khảo sát và xây dựng khung giá rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng”.

(5) Theo dõi chặt chẽ thời tiết, triển khai kế hoạch năm 2026, xây dựng kế hoạch giai đoạn 2026–2030 và thu nộp Quỹ phòng chống thiên tai. Hoàn thiện thủ tục trình ban hành Quy định bảo đảm an toàn thiên tai trong quản lý, vận hành công trình (thay thế Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND); hoàn thiện các dự thảo Nghị quyết, Quyết định trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố về mức hỗ trợ khôi phục sản xuất, trợ cấp ngày công cho lực lượng xung kích cấp xã và hỗ trợ tiền ăn cho lao động không hưởng lương được huy động.

(6) Tiếp tục triển khai Dự án “Xây dựng, hoàn thiện hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai khu vực phía Tây thành phố Hải Phòng” và Đề án “Xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Hải Phòng”.

(7) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất, kế hoạch tính tiền thu tiền sử dụng đất để hoàn thành việc thu tiền sử dụng đất trong Quý II/2026 (thu tối thiểu khoảng 6.600 tỷ đồng).

(8) Xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, đề án, kế hoạch thuộc lĩnh vực môi trường; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo đúng quy định và tiến độ. Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về môi trường.

(9) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về đấu giá và cấp phép khai thác khoáng sản (đặc biệt phục vụ các công trình trọng điểm); triển khai khoanh định khu vực cấm, tạm cấm hoạt động khoáng sản; xây dựng Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ giai đoạn 2026–2030; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2026.

2.2.5. Sở Khoa học và Công nghệ

(1) Tham mưu ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thành phố, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

(2) Tổ chức triển khai cuộc thi ứng dụng AI trong thực thi nhiệm vụ của các cơ quan hành chính trên địa bàn thành phố.

(3) Đề xuất phương án triển khai nhiệm vụ “Nền tảng Logistics liên ngành

Hải Phòng (SmartLog Haiphong)”.

(4) Tham mưu xây dựng và trình ban hành Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tăng cường công tác quản lý tần số và thiết bị vô tuyến điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(5) Tham mưu xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng; tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố Kế hoạch kiểm tra xây dựng, áp dụng duy trì Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố.

(6) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội Việt Nam tổ chức Hội thảo khoa học: Phát triển kinh tế - xã hội dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Lý luận, thực tiễn và kinh nghiệm Hải Phòng.

2.2.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(1) Hoàn thiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 18-CTr/TU ngày 12/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển văn hóa Việt Nam.

(2) Hoàn thiện Đề án “Xây dựng Hải Phòng trở thành Thành phố âm nhạc giai đoạn 2026 - 2030 tầm nhìn đến năm 2045”. Xây dựng và triển khai Đề án Hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị con người Hải Phòng. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra, đánh giá thực trạng các nhà văn hóa trên địa bàn thành phố.

(3) Tiếp tục tham mưu triển khai các Dự án tu bổ, tôn tạo Di tích Quốc gia đặc biệt Đền thờ Nguyễn Bình Khiêm; Di tích Nhà hát thành phố Hải Phòng. Triển khai Kế hoạch năm 2026 của Ban Vận động UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm nhân kỷ niệm 450 năm ngày mất (1585 - 2035); Tham mưu lập Kế hoạch xây dựng hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO vinh danh Đại danh y, Thiền sư Tuệ Tĩnh.

(4) Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới trên địa bàn thành phố. Tham mưu, hoàn thiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; Hoàn thiện Đề án “Phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 sau khi được phê duyệt; Đề án phát triển Bóng đá thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

(5) Tiếp tục hoàn thiện Đề án tổng thể phát triển Du lịch đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di sản thiên

nhiên thế giới Quần đảo Cát Bà (2026-2030); Lập đề án Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Côn Sơn - Kiếp Bạc, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2050 (sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch).

(6) Tổ chức kiểm tra hoạt động của các cơ sở lưu trú (giá dịch vụ, giá phòng, an toàn thực phẩm, an toàn du lịch...), đặc biệt là các cơ sở tự phát của người dân; yêu cầu chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ du khách, nâng cao chất lượng dịch vụ, kiểm soát giá; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm (nếu có), góp phần nâng cao chất lượng và vị thế du lịch Hải Phòng.

(7) Tiếp tục tổ chức thi đấu các môn thể thao trong chương trình Đại hội thể dục thể thao lần thứ X năm 2026; cử huấn luyện viên, vận động viên tham dự các giải quốc gia, quốc tế; phối hợp tổ chức các giải thể thao.

2.2.7. Sở Giáo dục và Đào tạo

(1) Tổ chức thực hiện các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về sáp nhập, chia tách các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; chỉ đạo bàn giao, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, nhân sự, người học, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu; rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, đảm bảo các trung tâm vận hành ổn định từ ngày 01/7/2026.

(2) Tập trung cao cho công tác chuẩn bị, tổ chức 02 kỳ thi trọng tâm: Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027 và Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026; bảo đảm đúng quy chế, an toàn, nghiêm túc.

(3) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(4) Tham mưu hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.

(5) Tham mưu hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.

(6) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức sinh hoạt hè năm 2026 an toàn, vui tươi, thiết thực, bổ ích.

2.2.8. Sở Y tế

(1) Tập trung triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng để triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của

Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân” đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

(2) Nâng cao năng lực dự báo, giám sát và phát hiện dịch bệnh sớm, không chể kíp thời, có hiệu quả các dịch bệnh. Tập trung cao cho công tác phòng chống dịch, đặc biệt chủ động kế hoạch, ứng phó chính xác diễn biến dịch bệnh trên địa bàn thành phố. Củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng, thực hiện tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch, an toàn, nhanh nhất.

(3) Triển khai 100% Hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm phát triển Y tế số và đảm bảo an toàn thông tin mạng.

(4) Chủ động, tích cực hợp tác và nâng cao hiệu quả hợp tác với các tỉnh, thành phố trên toàn quốc và quốc tế. Tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về chuyên môn, kỹ thuật, đào tạo chất lượng cao, chuyển giao công nghệ phát triển y tế chuyên sâu.

(5) Ổn định tổ chức bộ máy; tiếp tục hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý nhà nước đối với các Trạm Y tế theo phân cấp mới của thành phố; kiện toàn lãnh đạo: Bổ sung các chức danh lãnh đạo còn thiếu tại các đơn vị sau sáp nhập và kiện toàn chức năng nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc.

2.2.9. Sở Nội vụ

(1) Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ “Lập mới hồ sơ địa giới đơn vị hành chính các cấp của thành phố Hải Phòng sau sắp xếp đơn vị hành chính”; hoàn thành trong Quý II/2027.

(2) Hoàn thiện Dự thảo và trình ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về “Quy định tiêu chí đối với người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao làm việc tại doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu thương mại tự do thành phố Hải Phòng”.

(3) Theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể Cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2026 gắn với duy trì, cải thiện 03 Chỉ số: PAR Index, SIPAS, PAPI. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính và kiểm tra công tác Cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2026. Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố năm 2026.

(4) Tiếp tục theo dõi, tổng hợp tình hình sử dụng biên chế theo chỉ tiêu tạm giao; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh phù hợp với thực tiễn.

(5) Báo cáo, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu

ngạch công chức của các sở, ban, ngành thành phố, hoàn thành trong tháng 6/2026.

(6) Tiếp tục hoàn thiện Đề án tổng thể chỉnh lý, lưu trữ tài liệu trên phạm vi toàn thành phố đến năm 2030 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố; trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể chỉnh lý, lưu trữ tài liệu trên phạm vi toàn thành phố đến năm 2030.

2.2.10. Sở Tư pháp

(1) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

(2) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai các Luật, Nghị quyết mới được thông qua tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội nhiệm kỳ 2026 - 2031 liên quan đến lĩnh vực tư pháp, gồm: Luật sửa đổi, bổ sung Luật Công chứng; Luật hộ tịch sửa đổi; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Trợ giúp pháp lý; Luật Tiếp cận thông tin; Nghị quyết thí điểm chế định luật sư công.

(3) Triển khai thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án chuyển đổi các Phòng Công chứng số 1 và Phòng Công chứng số 2 thành Văn phòng Công chứng.

(4) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Bộ tiêu chí thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật”. Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng mô hình “Thành phố thượng tôn và tuân thủ pháp luật” tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.

(5) Thực hiện Kế hoạch triển khai Bộ Công cụ ngăn ngừa và xử lý các hành vi không tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực nuôi con nuôi quốc tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 2696/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 188/QĐ-BTP ngày 19/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

2.2.11. Thuế thành phố

(1) Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo năm 2026 của Chính phủ, Bộ Tài chính, Cục Thuế, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai kịp thời các giải pháp thu ngân sách nhà nước phần đầu thu nội địa năm 2026 tăng ít nhất 10% so với ước thực hiện năm 2025 theo đúng Nghị quyết, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

(2) Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích tình hình thu tại từng địa bàn, từng khu vực thu, sắc thuế để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời.

(3) Triển khai có hiệu quả các chính sách của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính đã ban hành để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp; bám sát tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để tạo nguồn thu đóng góp cho Ngân sách.

(4) Tăng cường đôn đốc nợ đọng thuế, đặc biệt các khoản nợ lớn; phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp đẩy nhanh tiến độ đấu giá thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất 01 lần các dự án, ban hành thông báo nộp vào NSNN để đảm bảo tiến độ.

(5) Tăng cường thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp quản lý thuế, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế theo chỉ đạo của Chính phủ.

2.2.12. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

(1) Tập trung đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư; tăng cường hỗ trợ nhà đầu tư trong thực hiện thủ tục hành chính; phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường địa phương trong việc giải phóng mặt bằng, cung ứng nguồn nhân lực...; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thu hút vốn đầu tư FDI trong KCN, KKT trong 6 tháng và cả năm 2026.

(2) Tập trung hoàn thiện, triển khai kế hoạch phát triển Khu kinh tế chuyên biệt thành phố Hải Phòng sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

(3) Tiếp tục triển khai xây dựng đề án Hạ tầng số đối với Khu Thương mại tự do thành phố Hải Phòng và khung giá thuê cơ sở hạ tầng trong Khu Thương mại tự do.

(4) Tiếp tục rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về việc điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu vực đảo Cát Hải thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.

(5) Tập trung đôn đốc khởi công theo kế hoạch 04 khu công nghiệp và tiến độ triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng 16 khu công nghiệp đã khởi công, các dự án cảng từ số 7 đến 12 tại Lạch Huyện, tạo lập mặt bằng để thu hút đầu tư, đóng góp vào tăng trưởng của thành phố.

2.2.13. Thanh tra thành phố

(1) Phối hợp với các cơ quan liên quan, tiếp tục thực hiện việc đề xuất phương án giải quyết đối với 12 vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019, Kế hoạch số 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021, Kế hoạch 96/KH-TTCP ngày 28/3/2025, Kế hoạch số 329/KH-TTCP ngày 25/9/2025.

(2) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai, thực hiện chương

trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Các vụ việc được Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố giao; Tăng cường công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; nhiệm vụ Ban chỉ đạo thành phố về phòng, chống lãng phí giao.

2.2.14. Công an thành phố

(1) Bảo đảm an ninh, an toàn các kỳ họp của Trung ương Đảng, Quốc hội, Hội đồng nhân dân thành phố, các công trình trọng điểm, các hoạt động, sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước và thành phố; trọng tâm là Kỳ tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2026 - 2027 và kỳ thi THPT quốc gia năm 2026.

(2) Tiếp tục phát huy vai trò thường trực của Tổ công tác Đề án 06, đặc biệt là kiểm tra, đôn đốc các Sở, ngành, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ đề ra. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy chữa cháy; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, lực lượng nhằm ứng phó với mùa mưa bão.

(3) Phối hợp với Sở Xây dựng, Cục đường bộ Việt Nam và các đơn vị liên quan khảo sát, đánh giá hoạt động của các loại phương tiện trên Quốc lộ 38 để đưa ra giải pháp phòng ngừa, ùn tắc, tai nạn giao thông, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

(4) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chỉ thị thực hiện Đề án số 03/ĐA-BCA về “Xây dựng thể trận An ninh nhân dân kết hợp chặt chẽ với thể trận quốc phòng toàn dân vững chắc”.

(5) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát bảo đảm phương châm 4 tại chỗ trong công tác phòng cháy chữa cháy, nhất là các khu dân cư tập trung đông, đường phố ngõ nhỏ trong dịp hè nắng nóng, sử dụng năng lượng và điện cao.

(6) Tăng cường hướng dẫn, tổ chức phân luồng giao thông nhất là trong các dịp lễ hội, ngày cuối tuần trong dịp hè bảo đảm an toàn, di chuyển thông thoáng cho các phương tiện.

(7) Rà soát, phát hiện, thống kê, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy và đấu tranh, triệt xóa điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy.

2.2.15. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

(1) Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng lực lượng, phương tiện thực hiện phòng chống thiên tai, phòng thủ dân sự; phối hợp với Công an thành phố và các lực lượng nắm tình hình địa bàn, khu vực biên giới biển, cơ quan, đơn vị.

(2) Tổ chức Hội nghị sơ kết thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2026, diễn tập Chỉ huy - Cơ quan 1 bên 1 cấp trên bản đồ; hướng dẫn địa phương chuẩn bị, tổ chức diễn tập tác chiến xã, phường, đặc khu trong khu vực phòng thủ dân sự; diễn tập phòng chống thiên tai, phòng thủ dân sự.

(3) Duy trì nghiêm kỷ luật, nề nếp chính quy và hoạt động công tác đảng, công tác chính trị; đẩy mạnh tuyên truyền các hoạt động của lực lượng vũ trang thành phố; Tổ chức Hội nghị Đảng ủy quân sự thành phố ra Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026. Tiếp tục triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát cho con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và nhà kính nghĩa tặng các đối tượng chính sách trên địa bàn thành phố; lấy mẫu hài cốt liệt sĩ phục vụ giám định ADN xác định thông tin liệt sĩ.

2.2.16. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 6

(1) Thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quản lý nhà nước về tiền tệ, tín dụng, ngoại hối và hoạt động ngân hàng trên địa bàn. Nắm bắt kịp thời các vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách và những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai, tập trung tháo gỡ, xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền; báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, đề xuất, tham mưu chỉnh sửa cơ chế chính sách phù hợp với thực tiễn.

(2) Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước về thanh tra, kiểm tra, cấp phép và giám sát nhằm bảo đảm an ninh, an toàn hoạt động ngân hàng; triển khai hiệu quả kế hoạch thanh tra các tổ chức tín dụng trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về tiền tệ, ngân hàng và yêu cầu quản lý của địa phương.

(3) Tập trung đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động thông tin tín dụng; tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân; ứng dụng công nghệ hiện đại trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các tổ chức trong và ngoài ngành nhằm phát triển các sản phẩm, dịch vụ thông tin tín dụng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ngân hàng Nhà nước.

2.2.17. Sở Ngoại vụ

(1) Xây dựng và triển khai kế hoạch đăng cai tổ chức Chương trình Gặp gỡ đầu xuân với Bí thư các tỉnh, biên giới phía Bắc và tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) năm 2027. Phối hợp tổ chức đoàn công tác thành phố do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm trưởng đoàn thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư tại Hàn Quốc; tăng cường duy trì, trao đổi, tiếp xúc với các địa phương, đối tác quốc tế có quan hệ hợp tác với Hải Phòng; phối hợp chuẩn bị các đoàn công tác nước ngoài của lãnh đạo thành phố theo kế hoạch.

(2) Tiếp tục rà soát, theo dõi và đôn đốc triển khai các cam kết, thỏa thuận hợp tác quốc tế đã ký kết; phối hợp thúc đẩy các hoạt động xúc tiến đầu tư, kết nối doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt với các đối tác trọng điểm như Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc.

(3) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Sở Nội vụ, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố chỉ đạo, hướng dẫn đẩy nhanh việc kiện toàn các tổ chức hữu nghị trên địa bàn thành phố.

(4) Tiếp tục triển khai các hoạt động quảng bá hình ảnh thành phố Hải Phòng gắn với chuyên đổi số và hội nhập quốc tế; tăng cường trao đổi thông tin với các cơ quan đại diện nước ngoài, địa phương quốc tế có quan hệ hợp tác với Hải Phòng; phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, giáo dục và giao lưu nhân dân với các đối tác quốc tế.

(5) Phối hợp giải quyết, xử lý kịp thời các vụ việc lãnh sự, bảo hộ công dân không để xảy ra các điểm nóng, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự xã hội tại thành phố.

(6) Tổ chức 02 khóa bồi dưỡng về kỹ năng đối ngoại và hội nhập quốc tế.

(7) Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 28/6/2025 của Ban Bí thư về công tác phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030.

2.2.18. Thống kê thành phố

Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành kịp thời cập nhật tiến độ thực hiện các công trình, dự án đầu tư trên địa bàn, ước tính các chỉ tiêu kinh tế - xã hội. Phối hợp, làm việc chặt chẽ với Cục Thống kê (Bộ Tài chính), đảm bảo ước tính đầy đủ tăng trưởng của thành phố 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2026.

2.2.19. Chi cục Hải quan Khu vực III

(1) Triển khai thành công thông quan tập trung gắn với việc phân công lại địa bàn và tái cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh - gọn - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả.

(2) Hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu được trung ương và thành phố giao.

(3) Thúc đẩy mạnh mẽ việc hiện đại hóa hải quan Chi cục Hải quan khu vực III; đa dạng hóa các nguồn lực để phục vụ công tác hiện đại hóa hải quan.

(4) Tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, cảng...; chủ động nắm tình hình,

kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

2.2.20. Đối với 03 ban quản lý dự án của thành phố

(1) Bám sát các nhiệm vụ về chuẩn bị đầu tư, GPMB, thi công công trình theo kế hoạch, kịch bản đã đề ra để hoàn thành nhiệm vụ giải ngân theo kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 của thành phố.

(2) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu thi công bố trí đầy đủ nhân lực, máy móc, vật liệu, đẩy nhanh tiến độ thi công, nhất là đối với các công trình, dự án trọng điểm.

2.2.21. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

(1) Tập trung chỉ đạo các biện pháp thu ngân sách. Tăng cường công tác quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng. Tiếp tục rà soát, khẩn trương tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các khu vực đã đủ điều kiện để đảm bảo nguồn thu ngân sách địa phương, đáp ứng nguồn lực cho đầu tư công.

(2) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã, đảm bảo 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được tiếp nhận và trả kết quả trên môi trường điện tử. Ứng dụng phần mềm quản lý hồ sơ, tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến. Xây dựng chính quyền xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện, vì nhân dân phục vụ”. Tiếp tục duy trì thực hiện tiếp dân, đối thoại trực tiếp, lắng nghe ý kiến nhân dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã và công khai kết quả trên Cổng thông tin điện tử của địa phương.

(3) Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án, công trình theo Kế hoạch sử dụng đất 2026. Bám sát kế hoạch kịch bản giải ngân vốn đầu tư công năm 2026. Quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu dân cư, đô thị và các dự án khác trên địa bàn; tập trung xử lý các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng.

(4) Thường xuyên cập nhật thông tin về tiến độ giải ngân, tiến độ giải phóng mặt bằng, những khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị trên phần mềm giải ngân vốn đầu tư công, phần mềm theo dõi giải phóng mặt bằng của thành phố để kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

(5) Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; chủ động nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

(6) Quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng thi công đối với các dự án đầu tư công, dự án thuê đất, dự án khu dân cư, đô thị, khu cụm công nghiệp (bao gồm cả cưỡng chế - nếu cần thiết). Thường xuyên cập nhật thông tin về tiến độ giải ngân, tiến độ GPMB, những khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị trên phần mềm giải ngân vốn đầu tư công, phần mềm theo dõi GPMB của thành phố để kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

Trên đây là Báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 5 và 05 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 và các tháng tiếp theo năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ Tài chính;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND cấp xã;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Các Ban của HĐND TP, VPĐDBQH&HĐND TP;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Lưu: VT, N.V.Kỳ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

PHỤ LỤC I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU THÁNG 5/2026
(Kèm theo Báo cáo số 129 /BC-UBND ngày 02/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2026	Thực hiện Quý I	Ước thực hiện tháng 4	Kịch bản		Kết quả thực hiện		So sánh của 5 tháng			Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)
						Tháng 5	5 tháng	ƯTH tháng 5	ƯTH 5 tháng	So với cùng kỳ năm 2025 (%)	So với Kế hoạch năm 2026 (%)	So với kịch bản (vượt/đạt/không đạt)	
1	Tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	16,3	14,9	15,3	16,7	-	13,83	14,56	-	-	Không đạt	Hoạt động sản xuất công nghiệp trong 5 tháng đầu năm 2026 tiếp tục ghi nhận nhiều tín hiệu khả quan, giữ vai trò là động lực tăng trưởng chủ yếu của kinh tế thành phố, tuy nhiên do một số doanh nghiệp gặp khó khăn do thiếu hụt lao động, thị trường tiêu thụ sản phẩm, đơn hàng giảm nên chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đang có xu hướng tăng trưởng chậm lại. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5/2026 tăng 13,83% so với cùng kỳ, tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực và tăng ở cả 4 ngành kinh tế cấp 1. Động lực chính đến từ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với mức tăng 15,33%, khẳng định vai trò trụ cột của khu vực này. Một số ngành công nghiệp tháng 5/2026 có mức tăng cao so với cùng kỳ: sản xuất phương tiện vận tải tăng 165,29% (tăng đột biến vào tháng 4, 5 do sản phẩm xe máy điện và xe đạp điện của công ty Vinfast); sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính tăng 28,82%; sản xuất kim loại tăng 19,34%; ngành dệt tăng 19,85%.
2	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, trong đó:	Tỷ đồng	194.935,65	58.460,00	17.627,44	12.942,54	82.045,08	15.136,49	97.471,00	111,9	50,0	Vượt	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện 5 tháng (đến ngày 27/5/2026) là 97.471 tỷ đồng, đạt 50% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 46% dự toán phần đầu, đạt 118,8% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 114,2% kế hoạch phần đầu 5 tháng và bằng 111,9% so cùng kỳ; bao gồm: - Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện 5 tháng là 38.592 tỷ đồng, đạt 45,8% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 42,1% dự toán phần đầu, đạt 113,8% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 104,6% kế hoạch phần đầu 5 tháng và bằng 111,3% so cùng kỳ. - Thu nội địa thực hiện 5 tháng là 52.613 tỷ đồng, đạt 51% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 46,7% dự toán phần đầu, đạt 125,5% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 124,4% kế hoạch phần đầu 5 tháng và bằng 102,6% so với cùng kỳ; trong đó thu tiền sử dụng đất thực hiện 12.752 tỷ đồng, đạt 35,2% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 28,2% dự toán phần đầu, đạt 132,3% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 127,9% kế hoạch phần đầu 5 tháng và bằng 62% so với cùng kỳ. - Các khoản thu còn lại thực hiện 5 tháng là 6.266 tỷ đồng, đạt 83,4% dự toán Trung ương, đạt 82,8% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, đạt 82,8% dự toán phần đầu, đạt 101,2% kế hoạch thu 5 tháng, đạt 101,2% kế hoạch phần đầu 5 tháng và bằng 542,9% so với cùng kỳ.
	+ Thu nội địa	Tỷ đồng	103.166,00	30.803,00	9.334,66	5.597,36	41.937,85	7.802,49	52.613,00	102,6	51,0	Vượt	Tiền thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất 01 lần các dự án còn chậm so với tiến độ thu bình quân năm (41,7%), Thuế thành phố Hải Phòng để xuất với Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp đẩy nhanh tiến độ đầu giá thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất 01 lần các dự án, đề Cơ quan Thuế ban hành thông báo, thu nộp vào NSNN để đảm bảo tiến độ.
	+ Thu xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	84.200,00	21.422,00	8.292,79	7.334,00	33.914,00	7.334,00	38.592,00	111,3	45,8	Vượt	Tốc độ thu NSNN từ hoạt động XNK có chiều hướng giảm so với các tháng đầu năm do kim ngạch hàng hóa một số mặt hàng chủ lực giảm và chính sách miễn giảm thuế của Chính phủ
3	Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ USD	52,0	14,2	4,1	4,1	20,3	4,1	21,3	108,1	40,9	Vượt	
4	Sản lượng hàng hóa thông qua cảng	Triệu tấn	238,0	42,8	16,1	18,8	77,8	18,9	77,8	111,0	32,7	Đạt	
5	Thu hút khách du lịch	Triệu lượt người	16,36	2,8	1,33	1,85	6,0	1,85	6,0	112,6	36,7	Đạt	
6	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	3.900	964,7	338,6	320	1.560	692,6	1.975,4	146,7	50,7	Vượt	
	- Trong khu kinh tế	Triệu USD	3.600	915,3	328,7	300	1.500	533,9	1.756,0	131,7	42,6	Vượt	
	- Ngoài khu kinh tế	Triệu USD	300	49,5	9,9	20	60	158,7	219,5	1.737,5	73,2	Vượt	
7	Số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn	Doanh nghiệp	60.195	52.920	53.730	54.550	-	54.101	-	-	-	-	
	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập tăng mới	Doanh nghiệp	7.500	2.172	779	910	3.410	680	3.631	16,64	48,4	Vượt	
8	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội	%	56,8	55,6	55,7	55,8	-	55,8	-	-	-	Đạt	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội ước đạt 55,8%, đạt kịch bản tháng 5
9	Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm	%	> 75	96,0	97,8	-	-	90,15	-	-	-	-	Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm đạt 90,15% (174/193)
	Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng	%	> 90	98,0	95,1	-	-	100,0	-	-	-	-	Tỷ lệ điều tra khám phá các loại tội phạm rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 100% (57/57)

PHỤ LỤC II
TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM NĂM 2026
 (Kèm theo Báo cáo số 129 /BC-UBND ngày 02 /6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	Ghi chú
				Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
	Tổng số: 30 dự án								
I	Dự án khánh thành năm 2026 (02 dự án)								
L.1	Dự án sử dụng ngân sách thành phố (01 dự án)								
1	Dự án đầu tư xây dựng tu bổ, tôn tạo quần thể di tích Bến K15, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	234.539	Phường Đồ Sơn	Thi công xây dựng đạt 100% giá trị hợp đồng không bao gồm dự phòng (~62% TMĐT) Khánh thành dự án	Đã khánh thành dự án ngày 14/5/2026	Đã khánh thành dự án ngày 14/5/2026	Đã hoàn thành	-	Khánh thành Quý II/2026
L.2	Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách (01 dự án)								
2	Trung tâm thương mại Aeon Hải Dương	1.198.916	Phường Thạch Khê	Thi công xây dựng (95,8%)	Thi công xây dựng (73,1%)	Thi công xây dựng (73,1%)	Hoàn thành	-	Khánh thành Quý III/2026
II	Dự án khởi công năm 2026 (15 dự án)								
II.1	Dự án sử dụng ngân sách thành phố (07 dự án)								
3	Dự án chỉnh trang sông Đào Hạ Lý từ cầu Thượng Lý đến cầu Tam Bạc, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng	584.065	Phường Hồng Bàng	Báo cáo UBND TP về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư do vượt TMĐT; Lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư	Trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư	Lập Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư	Hoàn thành	-	Khởi công Quý IV/2026
4	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình – Hải Phòng (CT.08), đoạn qua thành phố Hải Phòng và 09Km trên địa bàn tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) - Xây dựng cầu Văn Úc 2	2.068.788	Xã Kiến Hải và Hùng Thắng	- Lựa chọn nhà thầu xây lắp. GPMB (100%) - Khởi công dự án	Đã lựa chọn xong nhà thầu xây lắp và Khởi công dự án ngày 14/5/2026	Đã lựa chọn xong nhà thầu xây lắp và Khởi công dự án ngày 14/5/2026	Đã hoàn thành	-	Khởi công Quý II/2026
5	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng trên địa bàn thành phố Hải Phòng và 09km trên địa bàn tỉnh Hưng Yên - Đoạn cao tốc HN-HP với nút giao ven biển	4.335.124	Kiến Minh, Dương Kinh, Nam Đồ Sơn, Kiến Hải	Tham vấn, thẩm định, phê duyệt đánh giá tác động môi trường, dự án; triển khai GPMB	Hoàn thành thẩm định Dự án	Hoàn thành thẩm định Dự án	Hoàn thành	-	Khởi công Quý IV/2026

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	Ghi chú
				Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
6	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm đào tạo, huấn luyện và thi đấu thể thao thuộc Khu liên hợp văn hóa thể thao tỉnh	790.000	Phường Thạch Khôi	Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng	Đang trong thời gian chờ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng	Đang trong thời gian chờ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng	Hoàn thành	-	
7	Dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các khối nhà cũ và bổ sung hệ thống PCCC Bệnh viện đa khoa Hải Dương	959.000	Phường Lê Thanh Nghị	Phê duyệt dự án. Lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.	Trong thời gian thẩm định BCNCKT của Sở Xây dựng	Trong thời gian thẩm định BCNCKT của Sở Xây dựng	Hoàn thành	-	Khởi công Quý IV/2026
8	Dự án Cải tạo, nâng cấp kè sông Sặt đoạn từ Cầu Cát đến Cầu Cây	2.985.000	Lê Thanh Nghị, Tứ Minh, Tân Hưng, Thạch Khôi, Mao Điền, Yết Kiêu, Bình Giang	Phê duyệt chủ trương đầu tư; thực hiện khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi	Ngày 19/5/2026 Ban có Tờ trình số 968 trình Hội đồng thẩm định, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi	Trình Hội đồng thẩm định, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi	Có khả năng hoàn thành	-	
9	Dự án phát triển thành phố Hải Phòng thích ứng với biến đổi khí hậu	9.908.230	An Dương, An Hải, Đông Hải, Lê Chân, An Biên, Hồng Bàng, Ngô Quyền, Gia Viên, Nam Triệu, Bạch Đằng, Lưu Kiếm, Hoà Bình, Thủy Nguyên	Ký kết Hiệp định tài trợ	Đang trong quá trình đàm phán kỹ thuật	Đang trong quá trình đàm phán kỹ thuật	Còn nhiều nội dung cần báo cáo, xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ nên chưa xác định được thời gian cụ thể	-	Khởi công Quý IV/2026
II.2	Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách (07 dự án)								
10	Dự án đầu tư xây dựng bến số 7, số 8 khu bến cảng Lạch Huyện thuộc Cảng biển Hải Phòng	12.792.640	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Ký 03 hợp đồng tư vấn (Gói thầu TV06 “Khảo sát lập phương án rà phá bom mìn vật nổ”; Gói thầu TV07 “Khảo sát, lập hồ sơ giao đất, giao khu vực biển” và Gói thầu TV08 “Kiểm tra, trích đo mảnh địa chính”) để hoàn thiện hồ sơ xin giao đất, giao khu vực biển trình UBND thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định	Đã hoàn thiện các thủ tục cần thiết để khởi công	Đã hoàn thiện các thủ tục cần thiết để khởi công	Hoàn thành	-	Khởi công Quý IV/2026

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	Ghi chú
				Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
11	Dự án đầu tư xây dựng bến cảng số 9, số 10, số 11 và số 12 - Khu bến Lạch Huyện, thành phố Hải Phòng	24.845.604	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quy hoạch chi tiết 1/500 và thiết kế các hạng mục PCCC	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quy hoạch chi tiết 1/500 và thiết kế các hạng mục PCCC	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, quy hoạch chi tiết 1/500 và thiết kế các hạng mục PCCC	Hoàn thành	-	Khởi công Quý IV/2026
12	Công ty TNHH GE Vernova Hải Phòng - Chi nhánh GRID	5.869.000	KCN Nam Đình Vũ (Khu 1)	Khởi công dự án	Đang hoàn thành các thủ tục cần thiết để khởi công dự án	Đang hoàn thành các thủ tục cần thiết để khởi công dự án	Có khả năng hoàn thành	-	Khởi công Quý II/2026
13	Khu đô thị, thương mại, hỗn hợp trung tâm thành phố Hải Dương (Khu vực Nhà máy Sứ)	2.799.100	Phường Lê Thanh Nghị	ĐTXD (25%)	ĐTXD (18%)	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-	
14	Khu đô thị mới và sân Gôn Liên Hồng (Nam cầu Lộ Cường)	11.035.467	Phường Thạch Khôi	GPMB (15%)	Đã hoàn thành trích lục, thành lập hội đồng bồi thường GPMB	Dự án có quy mô thu hồi đất lớn, liên quan số lượng thửa đất nhiều (gần 1.600 thửa), số hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất lớn (khoảng 890 hộ); hiện trạng sử dụng đất ngoài thực địa đã biến động qua nhiều thời kỳ, làm tăng khối lượng kiểm đếm, xác minh, đối chiếu hồ sơ và quy chủ sử dụng đất	Có khả năng hoàn thành	UBND phường Thạch Khôi đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB	Khởi công Quý IV/2026
15	Dự án Nhà máy xử lý rác thải Seraphin Hải Dương	2.205.000	Xã Lai Khê	Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết	Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đã được Ủy ban nhân dân xã Lai Khê phê duyệt tại Quyết định số 1104/QĐ-UBND ngày 15/5/2026. Hiện tại, nhà đầu tư đang thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, theo đó đề nghị bổ sung phần diện tích đất thuê để xây dựng hệ thống cột điện, đường dây đầu nối Nhà máy phát điện với hệ thống lưới điện thành phố; đồng thời hoàn thiện các thủ tục về môi trường, cấp phép xây dựng để triển khai thi	Hoàn thành	-	Khởi công Quý III/2026
16	Dự án Trung tâm dịch vụ logistics, cảng xăng dầu và hàng hóa, kho xăng dầu, khu dịch vụ thương mại (Mình Hòa)	1.687.435	Phường Nguyễn Đại Năng	GPMB (80%) ĐTXD (30%)	GPMB (77%) ĐTXD (22%)	GPMB (77%) ĐTXD (22%)	Hoàn thành	-	
II.3	Dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (01 dự án)								

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	Ghi chú
				Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
17	Dự án đầu tư tuyến đường kết nối Đông Tây thành phố Hải Phòng (nối Quốc lộ 10 với vành đai 1 thành phố Hải Dương cũ)	19.128.000	Nam Đông, Ái Quốc, Hà Tây, Thanh Hà, Hà Bắc, Hà Nam, Kim Thành, An Phong, An Dương	Thực hiện các công tác chuẩn bị đầu tư	Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (đã hoàn thành việc giao nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án; tham mưu thành lập tổ công tác đơn đốc triển khai thực hiện)	Sở Tài chính đang tham mưu thành lập Tổ công tác rà soát đơn đốc để triển khai thực hiện; nhà đầu tư được giao lập hồ sơ đề xuất Dự án đang triển khai công tác khảo sát địa chất và đo đạc địa hình để làm cơ sở tổ chức lập hồ sơ dự án (dự kiến nộp hồ sơ trong tháng 7/2026)	Hoàn thành	-	

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	Ghi chú
				Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
III	Dự án đang triển khai và chuyển tiếp từ năm 2026 sang năm 2026 (13 dự án)								
III.1	Dự án sử dụng ngân sách thành phố (06 dự án)								
18	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 2 đoạn tuyến Tân Vũ - Hưng Đạo - đường Bùi Viện	8.593.119	Hải An, Hưng Đạo, Kiến An, An Hải, An Dương, An Phong	- GPMB đạt 100%. - Tổng khối lượng xây lắp 06 gói thầu (19, 20, 21, 22, 23, 50) đạt 50% giá trị hợp đồng không bao gồm dự phòng (~31% TMĐT)	- GPMB đạt 88,3%. - Tổng khối lượng xây lắp 06 gói thầu (19, 20, 21, 22, 23, 50) đạt 45,8% giá trị hợp đồng không bao gồm dự phòng (~28,4% TMĐT)	- GPMB đạt 88,3%. - Tổng khối lượng xây lắp 06 gói thầu (19, 20, 21, 22, 23, 50) đạt 45,8% giá trị hợp đồng không bao gồm dự phòng (~28,4% TMĐT)	Hoàn thành nếu các phường An Hải, An Dương, An Phong, Kiến An bàn giao mặt bằng thi công theo đúng tiến độ kiến nghị	UBND phường Kiến An, An Hải, An Dương, An Phong sớm bàn giao mặt bằng thi công công trình mở rộng đường Nguyễn Trường Tộ, Bùi Viện từ nút giao QL10 đến nút giao đường vành đai 2 trước ngày 30/5/2026	
19	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	6.312.801	Ngô Quyền, Thùý Nguyên, Gia Viên	- GPMB phần hầm đạt khoảng 86%. GPMB 2 gói 14 và 15 đạt 100%. - Tổng khối lượng xây lắp 3 gói thầu đạt khoảng 55% giá trị hợp đồng không gồm dự phòng (~37% TMĐT)	GPMB phần hầm đạt khoảng 86%. GPMB 2 gói 14 và 15 đạt 97%. Tổng khối lượng xây lắp 3 gói thầu đạt khoảng 47,17% giá trị hợp đồng không gồm dự phòng (~31,7% TMĐT)	GPMB phần hầm đạt khoảng 86%. GPMB 2 gói 14 và 15 đạt 97%. Tổng khối lượng xây lắp 3 gói thầu đạt khoảng 47,17% giá trị hợp đồng không gồm dự phòng (~31,7% TMĐT)	Hoàn thành	UBND phường Ngô Quyền đơn đốc Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng sớm bàn giao phần diện tích còn lại	
20	Đầu tư xây dựng tuyến đường và cầu Vượt kết nối Quốc lộ 37, thành phố Chí Linh với đường dẫn cầu Triều, thị xã Kinh Môn	1.296.200	Lê Đại Hành, Trần Liễu, Bắc An Phụ, Nam An Phụ	Thi công xây dựng (60%)	Thi công xây dựng (50%)	Thi công CPDD lớp 2: 4,8km/9,7km (tuyến chính); Thi công CPDD lớp 1: 1,5km/9,7km (tuyến chính); Thi công thâm BTN C19: 2,9km/13,07km; Thi công thâm BTN C16: 1,7km/13,07km Đã hoàn thành thi công cọc khoan nhồi 133/133 cọc khoan nhồi; Đã thi công xong thân các móng trụ (trừ trụ T8); Đã thi công hoàn thiện xong 6/14 bản mặt cầu; Đang thi công lắp dựng thép, ván khuôn, đổ bê tông khối K0 2/3; Đang thi công dầm Super T: 68/70 phiến	Hoàn thành		
21	Đầu tư xây dựng nút giao liên thông kết nối Quốc lộ 17B với Quốc lộ 5, đường sắt Hà Nội - Hải Phòng, tỉnh Hải Dương	1.867.000	Xã Phú Thái	Thi công xây dựng (100%)	Thi công xây dựng (98%)	Thi công thâm BTN phân xuyên + các nhánh + các đường gom; Thi công lắp đặt hoàn thiện tường chống ồn, lan can nhôm; Thi công sơn bê tông cầu; Thi công móng, cột điện chiếu sáng	Hoàn thành		

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	Ghi chú
				Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
22	Đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương (đoạn nối từ đường tỉnh 395 đến trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện)	1.208.415	Kê Sặt, Bình Giang, Đường An, Nguyễn Lương Bằng, Thượng Hồng	Thi công xây dựng (40%)	Thi công xây dựng (46%)	Phan cầu: Đã thi công xong 2 mô MI, M2 và 02 trụ T1, T2, lắp đặt, thi công bản mặt cầu được 02/03 nhịp; đúc dầm Super U được 12/12 dầm; lớp CPDD đường tránh 100%.. Phần đường: Đào, đắp nền và xử lý đất yếu 6,4/6,7Km, hoàn thiện cống hộp lớn BXH=2x2x3,5m tại Km2+807.13 và Km 0+695, Đắp lớp phối loại II: 2,6/6,7km. Cống ngang đường 17/46 cống. Triển khai 04 mũi thi công nền đường, 03 mũi thi công cống hộp lớn.	Vượt tiến độ	-	
23	Xây dựng cầu vượt sông Thái Bình và đường dẫn thuộc tuyến đường vành đai I thành phố Hải Dương, đoạn từ đường tỉnh 391 đến đường tỉnh 390C	1.228.240	Tân Hưng, Nam Đông	Thi công xây dựng (35%)	Thi công xây dựng (20%)	- Tiến độ thi công đang tập trung và đẩy nhanh, hiện đã khoan nhồi xong trụ T2, T3, T4, T6, T7, T8, T10, T11 và triển khai thi công kết cấu bên hạ bộ. Đang thi công khoan nhồi trụ T5, T9 và thi công đúc dầm phía bờ Tân Hưng.	Hoàn thành	-	

STT	Danh mục dự án	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Địa điểm	Tiến độ thực hiện năm 2026		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	Ghi chú
				Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
III.2	Dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách (07 dự án)								
24	Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng	178.012.000	KCN Tân Trào	Thi công xây dựng (13% giai đoạn 1)	Dự án đang chờ được bàn giao mặt bằng từ KCN Tân Trào	Dự án đang chờ được bàn giao mặt bằng từ KCN Tân Trào	Dự án đang chờ được bàn giao mặt bằng từ KCN Tân Trào	-	
25	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Trảng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 30ha)	5.834.000	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Thi công xây dựng (40%)	Thi công xây dựng (50%)	Thi công xây dựng (50%)	Hoàn thành	-	
26	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, thành phố Hải Phòng (khoảng 25ha)	3.267.000	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Thi công xây dựng (8,5%)	Thi công xây dựng (8%)	Thi công xây dựng (8%)	Hoàn thành	-	
27	Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Đình Vũ, quận Hải An	2.499.000	Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	Chuẩn bị đầu tư	Đang đợi các ý kiến về tính khả thi của dự án	Đang đợi các ý kiến về tính khả thi của dự án	Đang đợi các ý kiến về tính khả thi của dự án	-	Khởi công Quý IV/2026
28	Dự án Cảng thủy nội địa Ninh Giang (Hồng Phúc)	1.496.500	Xã Khúc Thừa Dụ	Hoàn hiện giải phóng mặt phần diện tích còn lại	GPMB (74%)	Khó khăn trong công tác GPMB	Không hoàn thành	UBND xã Khúc Thừa Dụ đẩy nhanh công tác GPMB, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ 1/500	Khởi công Quý IV/2026
29	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	2.405.406	Phường Hải An	GPMB (60%) Thi công xây dựng (57%)	GPMB (50%) Thi công xây dựng (15%)	Vướng mắc trong công tác GPMB	Có khả năng hoàn thành	UBND phường Hải An đẩy nhanh công tác GPMB	
30	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp 75 tầng tại lô I.14/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông cấm tại xã Tân Dương và xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên	7.515.327	Phường Thủy Nguyên	ĐTXD (2%)	ĐTXD (1,5%)	Đang triển khai đầu tư xây dựng	Hoàn thành	-	

PHỤ LỤC III

TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT, KINH DOANH ĐÁY NHANH TIẾN ĐỘ, ĐƯA VÀO HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 02/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
	Tổng số dự án dự kiến đi vào hoạt động 03 quý cuối năm: 110 dự án			7.659,03	1.273,25							
A	Các dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp (71 dự án)			5.800,63	1.158,26							
A.I	Các dự án sản xuất công nghiệp (57 dự án)			1.865,75	1.054,56							
1	Nhà máy sản xuất bao bì nhựa và bao bì phân hủy sinh học	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA AN PHÁT XANH	Khu công nghiệp An Phát 1	945,75	-	2024	Giai đoạn 1 (khoảng 6,1ha): Từ Quý III/2026. Giai đoạn 2 (khoảng 1,4ha): Từ Quý III/2028.	ĐTXD (90%)	ĐTXD (90% GD1)	ĐTXD (90% GD1)	Hoàn thành	-
2	Dự án sản xuất và gia công các sản phẩm cửa	CÔNG TY TNHH KARAHOME	Khu công nghiệp An Phát 1	75,00	-	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)				
3	Nhà máy sản xuất nhôm thanh định hình và gia công các sản phẩm nhôm	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GRANDO	Khu công nghiệp Gia Lộc	450,00	-	2025	Quý IV/2026	-	chưa thi công	chưa thi công	Có khả năng hoàn thành	-
4	Nhà máy của Công ty cổ phần sản xuất & thương mại Đông Hiệp	CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI ĐÔNG HIỆP	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	275,00	-	2023	Từ Quý I/2026 đến Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
5	Nhà máy sản xuất Công ty TNHH thương mại và sản xuất Tân Phong Việt Nam	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TÂN PHONG VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	120,00	-	2024	Cuối Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (70%)	ĐTXD (70%)	Hoàn thành	-
6	Nhà máy CCTY Việt Nam	CCTY Bearing Company	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	40,00	2023	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GIMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
7	Nhà máy thép Baosteel Việt Nam (Hải Phòng)	BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	22,46	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (35%)	ĐTXD (35%)	Hoàn thành	-
8	Nhà máy điện tử TOP NATION Việt Nam	Công ty TNHH Điện tử Top Nation Việt Nam	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	15,00	2023	Quý II/2026	ĐTXD (100%)				
9	Nhà máy sản xuất hạt nhựa UNIONCHEM POLYMER	VIETNAM UNION CHEMICAL AND POLYMER HOLDING LTD	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	30,00	2025	Giai đoạn 1: Quý IV/2026; Giai đoạn 2: Quý III/2030; Giai đoạn 3: Quý IV/2035	ĐTXD (45%)	đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng	đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng	Có khả năng hoàn thành	-
10	Nhà máy bao bì xanh Sing Home	1. Nhà đầu tư thứ nhất: SING HOME POLYFOAM CO.,LTD; 2. Nhà đầu tư thứ hai: STOROPACK HANS REICHENECKER GMBH	Khu công nghiệp Đại An MR	-	16,00	2021	Giai đoạn 1: Từ tháng 5/2026 đến tháng 6/2026. Giai đoạn 2: Từ tháng 3/2027 đến tháng 5/2027.	ĐTXD GD1 (100%)	ĐTXD (98%)	ĐTXD (98%)	Hoàn thành	-
11	Dự án nhà máy sản xuất vãn phòng phẩm của Công ty hữu hạn tập đoàn Deli tại Việt Nam	Công ty TNHH công nghệ vãn phòng Deli Việt Nam	Khu công nghiệp Đại An MR	-	270,00	2023	Từ Quý III/2026 đến Quý IV/2026	ĐTXD (95%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (90%)	Hoàn thành	-
12	Công ty TNHH Three Color Stone (Hải Dương)	Công ty TNHH Three Color Stone (Hải Dương)	Khu công nghiệp Lai Cách	-	10,00	2023	Giai đoạn 1: Tháng 5/2026. Giai đoạn 2: Tháng 12/2029.	ĐTXD GD1 (100%)	ĐTXD (98%)	ĐTXD (98%)	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
13	Nhà máy sản xuất đèn LED	CÔNG TY HỮU HẠN KHOA HỌC KỸ THUẬT QUANG ĐIỆN PHỔ VI HÀ MÓN	Khu công nghiệp CĐ-LĐ	-	20,00	2019	Từ tháng 8/2026	ĐTXD (98%)	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	Hoàn thành	-
14	Dự án sản xuất các sản phẩm đóng gói bao bì cao cấp	Công ty TNHH Technology Paishing HD Việt Nam	Khu công nghiệp An Phát 1	-	38,80	2024	Từ tháng 12/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (40%)	ĐTXD (40%)	Hoàn thành	-
15	Dự án cơ sở sản xuất, kinh doanh cuộn nhựa, khay nhựa điện tử	CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ HONGTU THÀNH PHỐ NAM BÌNH	Khu công nghiệp An Phát 1	-	6,00	2024	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	Hoàn thành	-
16	Nhà máy sản xuất linh kiện điện tử Công ty TNHH khoa học kỹ thuật Genfu Việt Nam	CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT CANG PHÚ TRÚNG KHÁNH	Khu công nghiệp Gia Lộc	-	11,00	2025	Từ Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (40%)	ĐTXD (40%)	Hoàn thành	-
17	Dự án sản xuất Công ty TNHH ngành sợi Rong Fa	CÔNG TY TNHH NGÀNH SỢI RONG FA	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	6,00	2024	Cuối Quý IV/2026	ĐTXD (90%)	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	Hoàn thành	-
18	Công ty TNHH khoa học kỹ thuật Senci (Việt Nam)	CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN AN LAI VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	30,00	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (55%)	ĐTXD (55%)	Hoàn thành	-
19	Công ty TNHH quốc tế CVP (Việt Nam)	ZHE JIANG CHINEHOW TECHNOLOGY CO., LTD	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	11,25	2025	Cuối Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (50%)	ĐTXD (50%)	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
20	Nhà máy 5 Công ty cổ phần Clearwater Metal VN	CÔNG TY CỔ PHẦN CLEARWATER VN	Khu công nghiệp Lai Cách	-	9,00	2025	Quý II/2026	ĐTXD (45%)	chưa thi công	chưa thi công	Có khả năng hoàn thành	-
21	Dự án nhà máy sản xuất đồ nội thất ngoài trời	SHENGXUE (SINGAPORE) PTE. LTD.	Khu công nghiệp Đại An MR	-	60,00	2024	Quý III/2026	ĐTXD (90%)				
22	Công ty TNHH công nghiệp cửa và cửa sổ Mexinbest (VN)	MEXINBEST (SG) PTE. LTD.	Khu công nghiệp Lai Cách	-	10,26	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)				
23	Etron Vietnam Technologies	EAH SINGAPORE PTE. LTD	Khu công nghiệp CĐ-LĐ	-	9,00	2022	Đối với nhà xưởng FA2: Quý I/2026. Đối với nhà xưởng A8: Quý I/2027.	ĐTXD (100%)				
24	Dự án Kun Sheng Intelligence Technology	KUN SHENG INTELLIGENCE TECHNOLOGY CO., LTD.	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	4,00	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	chưa khởi công	chưa khởi công	Có khả năng hoàn thành	-
25	Nhà máy sản xuất công nghệ Fidel	WISDOM INNOVATION INDUSTRIAL CO., LTD.	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	10,00	2024	Giai đoạn 1: Cuối Quý IV/2026. Giai đoạn 2: Từ Quý II/2027 đến Quý IV/2029.	ĐTXD (45%)	chưa khởi công	chưa khởi công	Có khả năng hoàn thành	-
26	Nhà máy sản xuất van, ống bơm nước, đúc và gia công cơ khí các linh kiện kim loại cho máy móc thiết bị	CÔNG TY TNHH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TOMOKEN VIỆT NAM	Khu công nghiệp Gia Lộc	-	9,00	2025	Tháng 10/2026	ĐTXD (45%)	chưa khởi công	chưa khởi công	Có khả năng hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
27	Nhà máy của Valqua Việt Nam tại KCN Phúc Điền mở rộng	CÔNG TY TNHH VALQUA VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	37,51	2023	Đối với nhà máy số 01: Từ tháng 01/2026. Đối với nhà máy số 02: Tháng 7/2026.	ĐTXD (75%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (60%)	Hoàn thành	-
28	Dự án TRAKMOTIVE Việt Nam Hải Phòng I	TRAKMOTIVE GLOBAL INDUSTRIES INC	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	60,00	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	chưa khởi công	chưa khởi công	Có khả năng hoàn thành	-
29	BIOMASS COATING	THANH HIEN NGUYEN, CÔNG TY TNHH CẨM LINH, CÔNG TY TNHH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ SBI	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	4,00	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	chưa khởi công	chưa khởi công	Có khả năng hoàn thành	-
30	Công ty CP công nghệ sinh học AVA	1. Nhà đầu tư thứ nhất: Họ và tên: CHENG MINLI 2. Nhà đầu tư thứ hai: Họ và tên: HUANG YONG ZHENG 3. Nhà đầu tư thứ ba: Họ và tên: TRINH HOÀNG LONG 4. Nhà đầu tư thứ tư: Họ và tên: NGUYỄN KHUÊ PHONG 5. Nhà đầu tư thứ năm: Họ và tên: NGÔ HUY NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	10,88	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	chưa khởi công	chưa khởi công	Có khả năng hoàn thành	-
31	Dự án của Công ty TNHH Greatstar Industrial Việt Nam	Công ty TNHH Greatstar Industrial Việt Nam	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền	-	70,00	2023	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
32	Dự án sản xuất HAI PING HẢI PHÒNG	CÔNG TY TNHH CHẾ TẠO HAI PING	Khu công nghiệp Đồ Sơn - Hải Phòng	-	7,00	2024	Tháng 6/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
33	Dự án nhà máy sản xuất Sure Bright Việt Nam	Binovo Limited	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	10,00	2023	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (99%)	ĐTXD (99%)	Hoàn thành	-
34	Dự án sản xuất, kinh doanh sơn và dung môi	BAUHINIA COATINGS (OVERSEAS) LIMITED	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	3,00	2025	Quý III/2026	ĐTXD (50%)				
35	Dự án Công ty TNHH Greatstar Industrial Việt Nam - Dự án số 2	Công ty TNHH Greatstar Industrial Việt Nam	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền	-	60,00	2023	Quý IV/2026	ĐTXD (95%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (80%)	Hoàn thành	-
36	Nhà máy sản xuất nội thất Guohao Việt Nam	GUOHAO FURNITURE (HONGKONG) CO., LIMITED	Khu công nghiệp Lai Cách	-	15,00	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	Hoàn thành	-
37	Dự án sản xuất và đóng gói sản phẩm đồ chơi	HO STAR DEVELOPMENT LIMITED	Khu công nghiệp Cộng Hòa	-	9,10	2025	Từ Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (90%)	Hoàn thành	-
38	Mason Vina	SHING CHUEN PLASTIC PRODUCTS COMPANY LIMITED	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	20,00	2024	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
39	Công ty TNHH năng lượng mới SNC Việt Nam	HONGKONG SNC LIGHTING CO., LIMITED	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	24,50	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (20%)	ĐTXD (20%)	Hoàn thành	-
40	Nhà máy sản xuất, gia công các loại linh kiện nhựa, linh kiện điện tử cho các sản phẩm điện tử gia dụng	Công ty TNHH Hanmiflexible vina	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền	-	10,00	2025	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (50%)	ĐTXD (50%)	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
41	Nhà máy sản xuất của Iron man Packing Industry Co., Ltd tại Hải Phòng	Iron Man Packing Industry Co.Ltd	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	-	11,70	2024	Quý III/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
42	Công ty trách nhiệm hữu hạn Shinh Hải Dương	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN SHINH VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	12,00	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD (10%)	ĐTXD (10%)	Hoàn thành	-
43	Nhà máy sản xuất dây dẫn điện, ổ cắm điện và các thiết bị điện khác 2	POWERTECH INDUSTRIAL CO., LTD	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	17,00	2024	Từ Quý I/2026 đến Quý II/2026	ĐTXD (100%)	chưa thi công	chưa thi công	Hoàn thành	-
44	Dự án sản xuất Công ty TNHH High Sheen Vina	HIGH SENSE INT'L CO.,LTD.	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	8,00	2024	Từ Quý IV/2026 đến Quý I/2027	ĐTXD (45%)	chưa thi công	chưa thi công	Hoàn thành	-
45	Auden Techno Việt Nam Phúc Điền	Công ty TNHH Auden Techno Việt Nam	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	9,87	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	chưa thi công	chưa thi công	Hoàn thành	-
46	Auden Techno Việt Nam Phúc Điền 2	CÔNG TY TNHH AUDEN TECHNO VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	9,23	2024	Từ Quý III/2026 đến Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (30%)	ĐTXD (30%)	Hoàn thành	-
47	Dự án nhà máy sản xuất giàn giáo Việt Nam Jingchenghui Machinery	1. Nhà đầu tư thứ nhất: SCAFEAST AUSTRALIA PTY LTD 2. Nhà đầu tư thứ hai: MAIKL LIMITED	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	-	8,00	2024	Từ tháng 6/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	Hoàn thành	-
48	Dự án Nhà máy sản xuất nhựa các loại	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA PHOENIX	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	337,00	-	2024	Giai đoạn 1: Quý IV/2026 Giai đoạn 2: Quý I/2032	ĐTXD (45%)	ĐTXD (10%)	ĐTXD (10%)	Hoàn thành	-
49	Nhà máy sản xuất kết cấu, xà gò, ống thép Phú Đức	Công ty TNHH Phú Đức Hải Phòng	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	150,00	-	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (30%)	ĐTXD (30%)	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
50	NHÀ MÁY SẢN XUẤT KPF VIỆT NAM II	Công ty TNHH KPF Việt Nam	Khu công nghiệp Đại An MR	-	19,82	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (50%)	chưa thi công	chưa thi công	Có khả năng hoàn thành	-
51	NHÀ MÁY CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ BHCT (VIỆT NAM)	BBF OPTICAL CO.,LIMITED	Khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ VSIP Hải Phòng	-	1,00	2026	Quý II/2026	ĐTXD (100%)				
52	DỰ ÁN CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI SUYUE	Jia, Mingxun Wang, Haocheng Li, Yongjie	Khu công nghiệp Cộng Hòa	-	1,16	2026	Quý IV/2026	ĐTXD (50%)	chưa thi công	chưa thi công	Hoàn thành	-
53	DỰ ÁN CÔNG TY TNHH POLY-CHEM VIỆT NAM	PRR BETEILIGUNGSHO LDING GmbH	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	-	0,75	2026	Quý III/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD (30%)	ĐTXD (30%)	Hoàn thành	-
54	Dự án Dong Sin Vina	Dong Sin Jigwan Co., LTD	Khu công nghiệp Trảng Duệ	-	1,00	2026	Quý III/2026	ĐTXD (75%)				
55	Nhà máy sản xuất tàu thuyền & thiết bị - công nghệ cao	CÔNG TY TNHH TÀU THUYỀN COMPOSITE CÔNG NGHỆ CAO VIỆT NAM	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	190,00	-	2026	Quý IV/2026	ĐTXD (50%)				
56	Dự án sản xuất dây buộc bằng Plastic và thiết bị linh kiện điện tử	Jang Choong Hyun	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền		1,00	2026	Quý IV/2026	ĐTXD (50%)				
57	Nhà máy toàn cầu Khoa Liên Việt Nam	Công ty TNHH Khoa Liên toàn cầu Việt Nam	Khu công nghiệp Lai Cách		12,00	2025	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (30%)	ĐTXD (30%)	Hoàn thành	-
A.II	Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (14 dự án)			3.934,88	103,70							

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
1	Dự án xây dựng nhà xưởng cho thuê KCN Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ KCN VIỆT NAM	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu II) (Deep C 2A)	255,42	-	2025	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (40%)	ĐTXD (40%)	Hoàn thành	-
2	Dự án Cát Khánh Hải Phòng	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Cát Khánh Hải Phòng	Khu phi thuế quan và khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu I)	50,00	-	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)				
3	Xây dựng kho xưởng logistics và văn phòng	CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN TIỀN PHONG	Khu công nghiệp MP Đình Vũ	99,96	-	2025	Quý III/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (60%)	Hoàn thành	-
4	Dự án xây dựng nhà xưởng và văn phòng cho thuê U&Mc 03	Công ty CP Đầu tư U&Mc	Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền	122,70	-	2025	Quý III/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
5	Đầu tư xây dựng nhà xưởng và văn phòng cho thuê	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP THIÊN AN AN I	Khu công nghiệp Đại An MR	210,00	-	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (90%)	Hoàn thành	-
6	Đầu tư xây dựng nhà xưởng và văn phòng cho thuê	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP EDV I	Khu công nghiệp Đại An MR	235,00	-	2025	Quý IV/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (60%)	Hoàn thành	-
7	Nhà xưởng lô XN19 khu công nghiệp Lai Cách	Công ty TNHH địa ốc Hoàng Long HD	Khu công nghiệp Lai Cách	128,97	-	2024	Quý III/2026	ĐTXD (90%)				
8	Cụm Showroom Kia - Mazda	Công ty cổ phần Auto Hải Dương	Khu công nghiệp KTC An Phát	155,96	-	2021	Quý IV/2026	ĐTXD (65%)	chưa thi công			
9	Dự án Công ty cổ phần KCN Việt Hòa - Hải Dương	CÔNG TY CỔ PHẦN KCN VIỆT HÒA - HẢI DƯƠNG	Khu công nghiệp KTC An Phát	619,58	-	2021	Quý IV/2026	ĐTXD (75%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (90%)	Hoàn thành	-
10	Showroom ô tô	CÔNG TY TNHH VINAMOTOR VIỆT NAM	Khu công nghiệp KTC An Phát	122,00	-	2022	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	ĐTXD (5%)	ĐTXD (5%)	Hoàn thành	-
11	Dự án cho thuê nhà xưởng, kho bãi An Phát	CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP KỸ THUẬT CAO AN PHÁT	Khu công nghiệp An Phát 1	481,18	-	2024	Giai đoạn 1 (khoảng 6,87ha): Quý IV/2026. Giai đoạn 2 (khoảng 4,97ha): Từ Quý IV/2028.	ĐTXD (90%)				

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kê hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
12	Dự án Công ty cổ phần tập đoàn công nghệ Hanin Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ HANIN VIỆT NAM	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	93,00	-	2024	Từ Quý III/2026	ĐTXD (75%)	chưa khởi công	chưa khởi công	Hoàn thành	-
13	Dự án phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng Lô A1	Công ty TNHH phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	547,45	-	2024	Quý II/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
14	Dự án phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng Lô A2	Công ty TNHH phát triển công nghiệp Phúc Điền mở rộng	Khu công nghiệp Phúc Điền MR	813,65	-	2024	Quý IV/2026	ĐTXD (45%)	chưa khởi công	chưa khởi công	Hoàn thành	-
B	Các dự án trong cụm công nghiệp (08 dự án)			795,00	79,98							
B.I	Các dự án công nghiệp (08 dự án)			795,00	79,98							
1	Công ty TNHH Dongyang Nongsan	Công ty TNHH Dongyang Nongsan	Lô CN10-1 CCN Đoàn Tùng 2	-	tương đương 100 tỷ đồng	2026	Tháng 10/2026	ĐTXD (60%)	ĐTXD (30%)	Tiến độ xây dựng: - Hiện nay đã ép cọc xong và đang tiến hành xây dựng phần móng. Tiến độ Pháp lý: - Đã có Chứng nhận đầu tư - Đã có Giấy phép xây dựng - Đã nộp hồ sơ xin tách sổ đỏ lô CN10-1. Đang chờ cơ quan nhà nước xử lý.	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng đảm bảo hoàn thành kế hoạch

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
2	Công ty TNHH Vina Well Việt Nam	Công ty TNHH Vina Well Việt Nam	Lô CN10-2 CCN Đoàn Tùng 2	150,00	-	2026	Tháng 12/2026	ĐTXD (50%)	10%	<p>Tiến độ xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đầu tư CCN đang tiến hành san lấp lô đất. - Nhà đầu tư thứ cấp đang hoàn tất công tác chuẩn bị về thiết kế và pháp lý để tiến hành xây dựng trong năm 2026. <p>Tiến độ pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã có Chứng nhận đầu tư - Đang chuẩn bị hồ sơ xin Giấy phép xây dựng. - Đã nộp hồ sơ xin tách sổ đỏ. - Đang chờ cơ quan nhà nước xử lý. 	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng đảm bảo hoàn thành kế hoạch
3	Công ty TNHH Nam Phương Hải Dương	Công ty TNHH Nam Phương Hải Dương	Lô CN04-2 CCN Đoàn Tùng 2	220,00	-	2026	Tháng 11/2026	ĐTXD (70%)	15%	<p>Tiến độ xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã san lấp và hoàn tất công tác chuẩn bị khởi công. - Chuẩn bị tiến hành ép cọc và xây dựng nhà máy <p>Tiến độ Pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã có Chứng nhận đầu tư - Đã có Giấy phép xây dựng. - Đã nộp hồ sơ xin tách sổ đỏ. - Đang chờ cơ quan nhà nước xử lý. 	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng đảm bảo hoàn thành kế hoạch
4	Công ty TNHH Minh Huy HD	Công ty TNHH Minh Huy HD	Lô CN04-1 CCN Đoàn Tùng 2	170,00	-	2026	Tháng 11/2026	ĐTXD (70%)	10%	<p>Tiến độ xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã san lấp. - Đang chốt thiết kế để tiến hành xây dựng nhà máy trong năm 2026. <p>Tiến độ Pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã có Chứng nhận đầu tư - Đang chuẩn bị hồ sơ xin Giấy phép xây dựng. - Đã nộp hồ sơ xin cấp sổ đỏ. - Đang chờ cơ quan nhà nước xử lý 	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng đảm bảo hoàn thành kế hoạch
5	Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ thương mại Tuấn Phương	Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ thương mại Tuấn Phương	Lô CN08-1 CCN Đoàn Tùng 2	85,00	-	2025	Tháng 4/2026	ĐTXD (100%)	70%	<p>Tiến độ xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã xây dựng cơ bản nhà máy, đang xây tầng 2. <p>Tiến độ pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã có Chứng nhận đầu tư - Đã có Giấy Phép xây dựng - Đã có Giấy phép môi trường. - Đã nộp hồ sơ xin cấp sổ. Đang chờ cơ quan nhà nước xử lý. 	Hoàn thành	Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng đảm bảo hoàn thành kế hoạch

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
6	Công ty TNHH Công nghiệp Quốc tế Việt Úc	Công ty TNHH Công nghiệp Quốc tế Việt Úc	Lô CN06-1 CCN Đoàn Tùng 2	120,00	-	2026	Tháng 12/2026	ĐTXD (40%)	10%	Tiến độ xây dựng: - Đang tiến hành san lấp. - Kế hoạch xây dựng trong năm 2026. Tiến độ Pháp lý: - Đã có Chứng nhận đầu tư. - Đã nộp hồ sơ xin cấp sổ. Đang chờ cơ quan nhà nước xử lý.	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng đảm bảo hoàn thành kế hoạch
7	Công ty Cổ phần Công nghệ và Công nghiệp Upnext Group	Công ty Cổ phần Công nghệ và Công nghiệp Upnext Group	Lô CN08-2 CCN Đoàn Tùng 2	50,00	-	2025	Tháng 6/2026	ĐTXD (100%)	10%	Tiến độ xây dựng: - Đang tiến hành xây dựng (đã ép cọc và xây móng). Tiến độ pháp lý: - Đang xin Chứng nhận đầu tư - Đang xin Giấy phép xây dựng	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng đảm bảo hoàn thành kế hoạch
8	Nhà máy sản xuất nhôm hợp kim định hình	Công ty TNHH Alxin Singapore	CCN Cao Thắng	-	76,18	2026	Quý IV/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
B.II	Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (0 dự án)											
C	Các dự án ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp, cụm công nghiệp (31 dự án)			1.063,40	35,00							
C.I	Các dự án công nghiệp (14 dự án)			1.063,40	35,00							
1	MAY TINH LỢI 3 - 1B.	Công ty TNHH may Tinh Lợi	Xã Nguyên Giáp	-	35,00	2025	Tháng 12/2026	ĐTXD (80%)				
2	Cơ sở sản xuất hạt nhựa PVC nguyên sinh (Brightstar VN)	Công ty TNHH Brightstar VN	Xã Cẩm Giàng	22,90	-	2025	Tháng 10/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (80%)	ĐTXD (80%)	Hoàn thành	-
3	Nhà máy sứ Hải Dương	Công ty cổ phần sứ Hải Dương	Xã Thái Tân	84,90	-	2025	Tháng 11/2026	ĐTXD (65%)	ĐTXD (55%)	ĐTXD (55%)	Hoàn thành	-
4	Cơ sở chế biến, kinh doanh nông sản xuất khẩu (Nhật Nam NS)	Công ty TNHH Nhật Nam NS	Xã Trần Phú	42,30	-	2025	Tháng 11/2026	ĐTXD (65%)	ĐTXD (55%)	ĐTXD (55%)	Hoàn thành	-
5	Nhà máy sản xuất các sản phẩm nhựa (Hải Âu)	Công ty trách nhiệm hữu hạn Hải Âu	Xã Phú Thái	33,70	-	2025	Tháng 4/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
6	Nhà máy sản xuất gốm, sứ và bao bì carton (Chu Đậu)	Công ty cổ phần sứ Chu Đậu	Xã Thái Tân	116,60	-	2026	Tháng 11/2026	GPMB (100%)	GPMB (90%)	Khó khăn trong việc nhận chuyển nhượng phần diện tích còn lại của dự án, các hộ dân không đồng ý chuyển nhượng	Có khả năng hoàn thành	-
7	Dự án Cơ sở sản xuất bao bì Vinh Phát	Công ty TNHH sản xuất và dịch vụ in Vinh Phát	Phường Thạch Khê	14,90	-	2025	Tháng 10/2026	ĐTXD (70%)	ĐTXD (65%)	ĐTXD (65%)	Hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
8	Dự án Cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng về đá ốp lát (Tân Việt Long Biên)	Công ty TNHH Tân Việt Long Biên	Xã Bình Giang	32,00	-	2025	Tháng 3/2026	Thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư	ĐTXD (80%)	Nhà đầu tư đang nghiên cứu điều chỉnh mục tiêu, quy mô thực hiện dự án để phù hợp với định hướng phát triển của công ty	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư khẩn trương lập hồ sơ đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư (nếu có)
9	Dự án Cơ sở sản xuất kinh doanh tổng hợp (thành phát 668)	Công ty TNHH MTV Thành Phát 668	Phường Nhị Chiểu	12,00	-	2026	Tháng 6/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (90%)	Hoàn thành	-
10	Dự án Nhà máy sản xuất kết cấu thép và cho thuê nhà xưởng (Clofr)	Công ty cổ phần Clofr	Xã Kê Sắt	26,50	-	2025	Tháng 6/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	Hoàn thành	-
11	Đầu tư xây dựng công trình khai thác đất, cát làm vật liệu san lấp (khoáng sản nhóm IV) tại khu vực Bãi Thoi, thôn Bồ Nông, xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương (Quang Minh KS)	Công ty cổ phần Quang Minh KS	Khu vực Bãi Thoi, thôn Bồ Nông, xã Nam An Phụ	18,00	-	2026	Tháng 9/2026	ĐTXD (0%)	ĐTXD (0%)	ĐTXD (0%)	Hoàn thành	-
12	Cơ sở sơ chế lông vũ và các sản phẩm từ lông vũ (XNK DT HD)	Công ty TNHH XNK DT HD	Phường Việt Hòa	22,70	-	2025	Tháng 9/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (90%)	Hoàn thành	-
13	Dự án xây dựng nhà máy sản xuất đồ chơi, gia công linh kiện đồ chơi bằng nhựa và hợp kim tại xã Thăng Thủy, huyện Vĩnh Bảo (Công ty TNHH JS HP Việt Nam)	Công ty TNHH JS HP Việt Nam	Xã Vĩnh Thịnh	200,00	-	Tháng 10/2025	Tháng 5/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
14	Dự án tổ hợp sơ chế, chế biến và bảo quản nông sản thực phẩm công nghệ cao tại xã Hưng Nhân, huyện Vĩnh Bảo (Hiện Lê)	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Hiện Lê	Xã Vĩnh Hải	436,90	-	2025	Tháng 12/2026	ĐTXD (70%)	ĐTXD (65%)	ĐTXD (65%)	Hoàn thành	-
C.II	Các dự án thuộc ngành lĩnh vực khác (17 dự án)											
1	Cơ sở kinh doanh dịch vụ vận tải và thiết bị máy (Kinbaland)	Công ty cổ phần Kinbaland	Xã Thái Tân	31,80	-	2025	Tháng 12/2026	GPMB (100%)	GPMB (70%)	Khó khăn trong việc nhận chuyển nhượng phần diện tích còn lại của dự án, các hộ dân không đồng ý chuyển nhượng	Có khả năng hoàn thành	-
2	Cơ sở kinh doanh ô tô, máy công trình và dịch vụ vận tải (Quang Minh)	Công ty cổ phần đầu tư Logistics Quang Minh	Xã Thái Tân	22,40	-	2025	Tháng 12/2026	GPMB (100%)	GPMB (70%)	Khó khăn trong việc nhận chuyển nhượng phần diện tích còn lại của dự án, các hộ dân không đồng ý chuyển nhượng	Có khả năng hoàn thành	-
3	Cơ sở thu mua và đóng gói nông sản Thanh Hà (HTX Thanh Hà)	Hợp tác xã thu mua, chế biến nông sản Thanh Hà	Xã Hà Đông	10,20	-	2025	Tháng 07/2026	ĐTXD (90%)	ĐTXD (55%)	ĐTXD (55%)	Có khả năng hoàn thành	-
4	Dự án Khu liên hợp dịch vụ kỹ thuật ô tô Hải Dương (Mình Hải - HD)	Công ty TNHH vận tải Minh Hải - HD	Xã Hà Tây	66,30	-	2025	Tháng 07/2026	ĐTXD (90%)	ĐTXD (50%)	ĐTXD (50%)	Có khả năng hoàn thành	-

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Tiến độ thực hiện GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
5	Khu thương mại dịch vụ tổng hợp Long Phát	Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ Long Phát	Xã Vĩnh Lại	30,20	-	2025	Tháng 04/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Công ty đã xây dựng hoàn thành các hạng mục công trình và đưa dự án đi vào hoạt động từ Quý II/2026. Hiện nay công ty đang dự kiến điều chỉnh bổ sung mục tiêu cho thuê mặt bằng kinh doanh trong Quý III	Hoàn thành	-
6	Cơ sở kinh doanh dịch vụ tổng hợp (BDS 3N)	Công ty TNHH xây dựng và bất động sản 3N	Xã Lai Khê	48,30	-	2025	Tháng 02/2026	ĐTXD (60%)	ĐTXD (55%)	ĐTXD (55%)	Hoàn thành	-
7	Dự án Đường dây và TBA 110kV Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	Công ty TNHH MTV điện lực Hải Dương - Tổng công ty điện lực miền Bắc	Phường Phạm Sư Mạnh	102,90	-	2026	Tháng 12/2026	ĐTXD (20%)	GPMB (70%) ĐTXD (15%)	GPMB (70%) ĐTXD (15%)	Hoàn thành	-
8	Dự án đường dây 110kV từ 220kV Hải Dương – Đồng Nielsen	Tổng công ty điện lực miền Bắc	Phường Việt Hòa	63,00	-	2025	Tháng 06/2026	Thực hiện thủ tục vi chỉnh hướng tuyến	Đang thực hiện thủ tục vi chỉnh một phần hướng tuyến	Nhà đầu tư đang thực hiện thủ tục vi chỉnh một phần hướng tuyến (Sở Công Thương)	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư khẩn trương đẩy nhanh thực hiện thủ tục vi chỉnh một phần hướng tuyến
9	Văn phòng làm việc và nhà giới thiệu, trưng bày sản phẩm (sứ hải dương)	Công ty cổ phần sứ Hải Dương	phường Thành Đông	14,00	-	2026	Tháng 12/2026	ĐTXD (60%)	Đang trình phê duyệt quy hoạch	Đang trình phê duyệt quy hoạch	Hoàn thành	-
10	Dự án Cơ sở kinh doanh thiết bị và vật liệu ngành xây dựng (phuong hoang anh HD)	Công ty TNHH Phương Hoàng Anh HD	Phường Nhị Chiểu	5,00	-	2025	Tháng 12/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (90%)	ĐTXD (90%)	Hoàn thành	-
11	Dự án Trung tâm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm Hyundai Thành Công Hải Phòng	Tập đoàn Thành Công	Phường An Biên	120,00	-	2025	Tháng 06/2026	GPMB (100%); ĐTXD (80%)	ĐTXD (60%)	ĐTXD (60%)	Hoàn thành	-
12	Dự án xây dựng Cửa hàng kinh doanh Xăng dầu kết hợp thương mại, dịch vụ tại xã Kiến Thiết, huyện Tiên Lãng (Xuân Thành)	Công ty TNHH Phát triển Xuân Thành	Xã Tân Minh	19,00	-	Tháng 11/2025	Tháng 06/2026	ĐTXD (80%)	ĐTXD (25%)	ĐTXD (25%)	Hoàn thành	-
13	Xây dựng khách sạn M'Gallery Cát Bà 5 sao - giai đoạn 2	Công ty Cổ phần Trường Bình Minh	Đảo Cát Bà, Đặc khu Cát Hải	250,00	-	Quý III/2024	Tháng 12/2026	ĐTXD (70%)			Không hoàn thành	Doanh nghiệp rà soát lại quy mô, tiến độ, sớm điều chỉnh nội dung dự án đầu tư

STT	Tên dự án	Nhà đầu tư	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công - hoàn thành		Hiện độ mục tiêu GPMB và ĐTXD hoàn thành theo tỷ lệ		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
				Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Thời gian hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5			
14	Dự án đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng	Tổng công ty Hàng Kênh - Công ty CP	Số 124 Nguyễn Đức Cảnh, phường Lê Chân, thành phố Hải Phòng	1.378,00	-	Tháng 12/2008	Tháng 02/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
15	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kho bãi chứa hàng, dịch vụ thương mại (Tuấn Hương)	Công ty TNHH Thương mại Tuấn Hương	Phường Phù Liên	25,00	-	Tháng 4/2025	Tháng 5/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (95%)	ĐTXD (95%)	Hoàn thành	-
16	Dự án đầu tư xây dựng Khách sạn Hùng Long	Công ty TNHH Hùng Long	Cát Cò III, Đặc khu Cát Hải	72,50	-	Tháng 12/2023	Tháng 6/2026	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	ĐTXD (100%)	Hoàn thành	-
17	Dự án xây dựng Cửa hàng xăng dầu Hoa Phượng 2	Công ty TNHH Thương mại Hoa Phượng	Xã Vinh Am	25,00	-	Tháng 3/2026	Tháng 8/2026	ĐTXD (20%)	GPMB 90%	Vướng mắc trong công tác GPMB	Có khả năng hoàn thành	Nhà đầu tư tích cực đẩy nhanh công tác GPMB

PHỤ LỤC IV

TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 02/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công -		Tiến độ thực hiện		Tiến độ đầu tư xây		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	UBND cấp xã thực hiện GPMB
			Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
Tổng số: 50 dự án			84.203,2											
I	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp (26 dự án)		71.639,1											
1	KCN Đại An mở rộng	Phường Tứ Minh	2.919,5	-	2023	Quý III/2026	100%	98%	90%	80%	-	Hoàn thành	-	Tứ Minh
2	KCN Lai Cách	Phường Tứ Minh	816,0	-	2009	2026	80%	80%	82%	79%	-	Hoàn thành	-	Tứ Minh
3	KCN Cộng Hòa	Phường Chí Linh	634,2	-	2008	2026	-	-	100%	90%	-	Hoàn thành	-	Chí Linh
4	KCN Kim Thành	Xã Lai Khê	1.160,7	-	2024	2027	96%	95%	61%	85% giai đoạn 1	-	Hoàn thành	-	Lai Khê
5	KCN Gia Lộc	Xã Gia Phúc	2.062,5	-	2024	2027	100%	99,8%	58%	55%	-	Hoàn thành	-	Gia Phúc
6	KCN Tân Trường mở rộng	Xã Mao Điền	1.251,2	-	2025	Quý I/2027	100%	98%	40%	30%	-	Hoàn thành	-	Mao Điền
7	KCN Lương Điền - Ngọc Liên	Xã Cẩm Giàng	1.746,6	-	2025	Quý IV/2028	100%	100%	40%	50%	-	Hoàn thành	-	Cẩm Giàng
8	KCN Hoàng Diệu	Xã Gia Lộc, Xã Gia Phúc	3.355,8	-	Quý II/2026	30 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	10%	12%	4%	1%	-	Hoàn thành	-	Gia Lộc, Gia Phúc
9	KCN Kim Thành 2 (giai đoạn 1)	Xã Kim Thành	3.403,0	-	Quý I/2026	30 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	66%	64%	5%	chưa khởi công	-	Hoàn thành	-	Kim Thành
10	KCN Bình Giang	Xã Đường An, Xã Thượng Hồng	1.755,0	-	Quý I/2026	30 tháng kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư	28%	53%	5%	1%	-	Hoàn thành	-	Đường An, Thượng Hồng
11	KCN Nomura giai đoạn 2	Phường An Hưng	2.782,7	-	2026	2027	50%	54%	10%	1%	-	Hoàn thành	-	An Hưng
12	KCN Nam Tràng Cát	Phường Hải An	2.252,7	-	Tháng 5/2026	2028	84%	100%	1%	0%	Dự án đã khởi công ngày 14/5/2026. Đang tập kết vật liệu để thi công	Hoàn thành	-	Hải An
13	KCN Vinh Quang (giai đoạn 1)	Xã Vĩnh Hải, Xã Vĩnh Bảo	3.550,8	-	2026	2029	-	73%	7%	5%	-	Hoàn thành	-	Vĩnh Hải, Vĩnh Bảo
14	KCN Tràng Duệ 3	Xã An Trường, Xã An Lão	8.094,4	-	2025	2031	28%	35%	12%	5%	-	Hoàn thành	-	An Trường, An Lão
15	KCN Tiên Thanh	Xã Tiên Thanh, Xã Cấp Tiến	4.597,5	-	2025	2032	34%	40%	9%	6%	-	Hoàn thành	-	Tiên Thanh, Cấp Tiến
16	Khu công nghiệp Cảng cửa ngõ Quốc tế Hải Phòng (Deep C3)	Đặc khu Cát Hải	-	259,41	2018		76%	78%	15%	12%	-	Hoàn thành	-	Đặc khu Cát Hải
17	Khu công nghiệp và phi thuế quan Xuân Cầu	Đặc khu Cát Hải	11.100,0	-	2022	2033	75%	68%	24%	20%	-	Hoàn thành	-	Đặc khu Cát Hải
18	Khu công nghiệp Tân Trào	Xã Kiến Hưng, Xã Nghi Dương	4.059,5	-	2025	Quý II/2030	85%	97%	8%	3%	-	Hoàn thành	-	Kiến Hưng, Nghi Dương
19	Khu công nghiệp Ngũ Phúc	Xã Nghi Dương	5.673,5	-	Quý I/2026	Quý II/2030	24%	42%	0%	0%	-	Hoàn thành	-	Nghi Dương

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công -		Tiến độ thực hiện		Tiến độ đầu tư xây		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	UBND cấp xã thực hiện GPMB
			Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
20	Khu công nghiệp Trần Dương - Hoà Bình (khu A) - Giai đoạn 1	Xã Nguyễn Bình Khiêm	3.259,0	-	Quý II/2026	Quý IV/2029	22%	23%	1%	0%	-	Hoàn thành	-	Nguyễn Bình Khiêm
21	Khu công nghiệp Thủy Nguyên (giai đoạn 1)	phường Bạch Đằng, Nam Triệu, Hòa Bình	3.939,8	-	Quý I/2026	Quý IV/2028	30%	33%	3%	1%	-	Hoàn thành	-	Bạch Đằng, Triệu, Hòa Bình
22	Khu công nghiệp sân bay Tiên Lãng (khu B)	xã Chấn Hưng	2.795,4	-	Quý I/2026	Quý IV/2028	16%	24%	3%	1%	-	Hoàn thành	-	Chấn Hưng
23	Khu công nghiệp Trần Dương - Hoà Bình (khu B)	Xã Nguyễn Bình Khiêm	229,5	-	Quý III/2026	Quý I/2030	5%	0%	-	0%	-	Hoàn thành	-	Nguyễn Bình Khiêm
24	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (khu 2)	Phường Đông Hải	-	286,13	2017	2027	Đã hoàn thành GPMB		65%	50%	-	Hoàn thành	-	Đông Hải
25	Khu công nghiệp Tiên Lãng 1	Xã Hùng Thắng	13.061,6	-	Quý I/2026	2031	6%	0%	4%	1%	-	Hoàn thành	-	Hùng Thắng
26	Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Khu 1)	Phường Đông Hải	9.095,8	-	2016	2030	Đã hoàn thành GPMB		75%	65%	-	Hoàn thành	-	Đông Hải
	KCN Phúc Điền mở rộng	Xã Cẩm Giàng	1.979,0	-	2024	2026	-	-	-	-	-	-	-	Cẩm Giàng
II	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp (24 dự án)		12.564,1											
1	CCN Đại Thắng	Xã Tiên Lãng	124,3	-	2024	2026	Đã hoàn thành GPMB		100%	90%	Đang dài nhựa các tuyến đường giao thông nội bộ, đã hoàn thành các hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngầm. Đồng thời, đang thực hiện nhập khẩu máy móc, thiết bị hạng mục xử lý nước thải.	Hoàn thành	Chủ đầu tư tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng đảm bảo hoàn thành trong Quý II/2026	Xã Tiên Lãng
2	CCN Chiến Thắng	Xã An Hưng	392,6	-	2025	2026	Đã hoàn thành GPMB		50%	60%	Đang triển khai xây dựng 04 tuyến đường CCN và các khu hạ tầng kỹ thuật, khó khăn do giá nguyên vật liệu tăng ảnh hưởng đến tiến độ	Hoàn thành	-	Xã An Hưng
3	CCN Quang Phục	Xã Tiên Minh	497,4	-	2026	Quý II/2027	-	-	20%	0%	Còn 17 hộ (gần 2ha) chưa đồng ý phương án đền bù GPMB. CĐT đang thực hiện thủ tục giao đất đợt 2. Chủ đầu tư dự kiến xây dựng tuyến đường vào CCN trong tháng 6/2026 và khởi công CCN.	Có khả năng hoàn thành	UBND xã Tiên Minh hoàn thành công tác GPMB và giao đất liền mảnh đảm bảo chủ đầu tư có thể khởi công CCN; Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành các thủ tục để khởi công CCN trong tháng 6/2026	Xã Tiên Minh
4	CCN An Thọ	Xã An Hưng	479,5	-	2025	2027	Đã hoàn thành GPMB		42%	50%	Đang thi công các tuyến đường và hạ tầng kỹ thuật. Đường nối 354 với đường bộ ven biển đoạn đi qua dự án CCN An Thọ nhà thầu thi công đã rải CPĐD loại 1 từ trước tết, tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa rải BTN nóng, ảnh hưởng đến tiến độ thi công CCN, khó khăn do giá nguyên vật liệu tăng ảnh hưởng đến tiến độ	Hoàn thành	BQLDA xã Kiến Thụy khẩn trương hoàn thành tuyến đường để đảm bảo việc triển khai xây dựng hạ tầng CCN	Xã An Hưng
5	CCN Dũng Tiến - Giang Biên	Xã Vĩnh Thuận	486,9	-	2025	2027	Đã hoàn thành GPMB		50%	20%	Đang triển khai san lấp và xây dựng hạ tầng, khó khăn do khan hiếm vật liệu san lấp và giá vật tư vật liệu tăng ảnh hưởng đến tiến độ	Có khả năng hoàn thành	Chủ đầu tư tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng đảm bảo theo kế hoạch	Xã Vĩnh Thuận
6	CCN Tân Trào	Xã Kiến Hưng	680,7	-	2026	Quý IV/2027	60%	60%	-	-	Đang triển khai GPMB	Hoàn thành	-	Xã Kiến Hưng
7	CCN Lãng nghề cơ khí và đúc Thủy Nguyên	Phường Thiên Hương, Lê Ích Mộc	199,9	-	2026	2027	-	-	20%	5%	Đã khởi công CCN ngày 13/5/2026. Hiện đang triển khai xây dựng hạ tầng	Hoàn thành	-	Phường Thiên Hương, Lê Ích Mộc

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công -		Tiến độ thực hiện		Tiến độ đầu tư xây		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	UBND cấp xã thực hiện GPMB
			Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
8	CCN Cẩm Văn	Xã An Quang	479,6	-	2025	2026	Đã hoàn thành GPMB		70%	65%	Đang triển khai san lấp và xây dựng hạ tầng và các công trình phụ trợ	Hoàn thành	UBND xã An Quang, Ban quản lý dự án khu vực An Lão giải quyết dứt điểm công tác bồi thường, hỗ trợ đối với hệ thống tuyến kênh do Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Đa Đa quản lý để Công ty triển khai thực hiện Dự án đảm bảo đúng tiến độ	Xã An Quang
9	CCN Lê Thiện - Đại Bàn	Phường An Phong	915,1	-	2026	2027	100%	60%	-	-	Dự kiến sẽ khởi công CCN vào 25/5/2026	Có khả năng hoàn thành	UBND phường An Phong cần tập trung công tác GPMB để đảm bảo theo kế hoạch	Phường An Phong
10	CCN phụ trợ Trảng Duệ	Phường An Phong	905,4	-	2026	2027	-	-	20%	0%	Vướng mắc: có 3,79ha đất ở của 68 hộ dân chưa GPMB do chưa có quỹ đất để bố trí tái định cư - Tuyến đường kết nối Đông - Tây đi qua dự án, hiện chưa được phê duyệt chủ trương dẫn đến chưa có cơ sở để điều chỉnh quy hoạch chi tiết CCN. Dự kiến khởi công trong tháng 6/2026	Có khả năng hoàn thành	Sở NN&MT hướng dẫn UBND phường An Phong về quỹ đất tái định cư phục vụ công tác GPMB	Phường An Phong
11	CCN Cửa Hoạt - Quán Thắng	Xã An Quang	694,9	-	2026	2028	100%	45%	-	-	Đang thực hiện GPMB	Có khả năng hoàn thành	UBND xã An Quang đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Xã An Quang
12	CCN Cộng Hòa	Xã Lai Khê	52,1	-	2026	2027	15%	62%	10%	0%		Có khả năng hoàn thành	UBND xã Lai Khê đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Xã Lai Khê
13	CCN Văn Tố	Xã Chí Minh	35,2	-	2026	2027	30%	55%	20%	0%		Có khả năng hoàn thành	UBND xã Chí Minh đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Xã Chí Minh
14	CCN Dịch vụ thương mại Lương Điền	Xã Cẩm Giàng	40,4	-	2026	2028	-	96%	10%	0%	Hiện còn khoảng 1,803 ha của 26 hộ dân chưa hoàn thành GPMB	Có khả năng hoàn thành	UBND xã Cẩm Giàng đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Xã Cẩm Giàng
15	CCN Đoàn Tùng 2	Xã Nguyễn Lương Bằng	321,0	-	2025	2026	-	99%	100%	99%	Hiện còn 01 hộ dân, 02 ngôi mộ chưa hoàn thành GPMB	Có khả năng hoàn thành	UBND xã Nguyễn Lương Bằng đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Xã Nguyễn Lương Bằng
16	CCN An Phụ	Phường Trần Liễu và phường Kinh Môn	695,4	-	2025	2028	-	98%	20%	20%	Hiện còn 8162 m2 chưa được GPMB gồm 5977 m2 đất nông nghiệp và 20 ngôi mộ	Hoàn thành	UBND phường Trần Liễu và phường Kinh Môn đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Phường Trần Liễu và phường Kinh Môn
17	CCN Thăng Long	Xã Nam An Phụ	532,2	-	2026	2028	30%	11%	-	0%	Đã kiểm đếm 534/662 hộ với diện tích 39,76 ha; Phê duyệt phương án bồi thường GPMB đợt 1 với diện tích 5,24 ha	Có khả năng hoàn thành	UBND xã Nam An Phụ đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Xã Nam An Phụ
18	CCN Toàn Thắng	Xã Gia Phúc	842,9	-	2026	2028	-	99%	20%	30%	Còn 08 hộ dân chưa được GPMB, khoảng 2925 m2	Có khả năng hoàn thành	UBND xã Gia Phúc đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Xã Gia Phúc
19	CCN Phía Tây Việt Hoà	Phường Việt Hòa	732,1	-	2026	2028	40%	92%	10%	0%		Có khả năng hoàn thành	UBND phường Việt Hòa đẩy nhanh công tác GPMB đảm bảo theo kế hoạch	Phường Việt Hòa
20	CCN Tiên Cường III	Xã Quyết Thắng	750,6	-	2026	Quý I/2028	50%	10%	-	-	Đang kiểm đếm, phê duyệt phương án	Có khả năng hoàn thành	UBND xã Quyết Thắng đẩy nhanh tiến độ phê duyệt phương án đảm bảo tiến độ theo kế hoạch	Xã Quyết Thắng
21	CCN Kiến Bái - Cao Nhân	Phường Lê Ích Mộc	638,1	-	2026	Tháng 02/2028	-	-	-	-		Hoàn thành	-	Phường Lê Ích Mộc
22	CCN An Thọ - Chiến Thắng	Xã An Hưng	710,3	-	2026	GD 1: Quý II/2028	-	-	-	-		Hoàn thành	-	Xã An Hưng
23	CCN Quyết Tiến	Xã Tiên Lãng	909,4	-	2026	Tháng 5/2028	-	-	-	-		Hoàn thành	-	Xã Tiên Lãng

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư		Thời gian khởi công -		Tiến độ thực hiện		Tiến độ đầu tư xây		Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo, khó khăn vướng mắc (tháng 5)	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)	Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)	UBND cấp xã thực hiện GPMB
			Dự án trong nước (Tỷ đồng)	Dự án FDI (Triệu USD)	Năm khởi công	Tháng/năm hoàn thành	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				
24	CCN Nam Am	Xã Vĩnh Am	448,2	-	2026	Tháng 6/2028	-	-	-	-	-	Hoàn thành	-	Xã Vĩnh Am

PHỤ LỤC V
TIẾN ĐỘ CÁC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ, KHU ĐÔ THỊ TÍNH GIÁ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 02/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026	Tiến độ thực hiện GPMB (%)		Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo (tháng 5), đề nghị báo cáo: (i) Tiến độ tính giá (ii) Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN (iii) Tiến độ GPMB, ĐTXD (iv) Khó khăn, vướng mắc nếu có	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)			Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				Tiến độ tính giá	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tiến độ GPMB, ĐTXD	
Tổng số (72 dự án)			1.541,74	363,38						80.984,01							
I	Thực hiện Kết luận Thanh tra Chính phủ số 856 (02 dự án)		39,24	10,88	-					600,00							
I.1	Dự án đầu tư xây dựng đường (không có)		0,00	0,00	-					0,00							
I.2	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở (02 dự án)		39,24	10,88	-					600,00							
1	Dự án Khu dân cư và dịch vụ thương mại Bắc thị trấn Ninh Giang	Xã Ninh Giang	28,68	5,76	195,64	Quý IV/2026					100,00	Quý I/2027	Nhà đầu tư đã có văn bản đề nghị đình chỉ lại diện tích đất giao; do có sai sót về diện tích đất ở	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	-
2	Dự án Khu dân cư bắc đường 52m	Phường Lê Thanh Nghị	10,57	5,11	Dự án đang hoàn thiện lại hồ sơ, chưa xác định cụ thể tổng mức đầu tư dự án	Quý IV/2026	Dự án đã hoàn thành công tác xây dựng, đang thực hiện công tác giao đất, tính tiền sử dụng đất			500,00	Quý I/2027	Đơn vị tư vấn đang tiến hành tổ chức triển khai định giá; do dự án giao đất thực địa làm nhiều thời điểm nên công tác định giá gặp nhiều khó khăn trong việc xác định diện tích đất tính thu tiền và thu thập thông tin tài sản so sánh	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	-	
II	Các Dự án đã có Quyết định giao đất/ cho thuê đất		201,67	57,43	1.794,86					8.196,49							
II.1	Dự án đầu tư xây dựng đường (không có)		0,00	0,00	0,00					0,00							
II.2	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở (16 dự án)		201,67	57,43	1.794,86					8.196,49							
1	Dự án Khu dân cư thương mại và chợ sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ Đông Giao, xã Lương Điền (giao đợt 1)	Xã Cẩm Giang	10,41	2,96	92,65	Quý I/2026	Đã GPMB	60%	85%	506,64	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đơn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sđd vào NSNN	
2	Dự án Khu dân cư mới xã Tân An và xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà (giao đợt 2)	Xã Thanh Hà, xã Hà Tây	1,16	0,15	10,32	Quý II/2026	Đã GPMB	10%	5%	16,50	Quý III/2026	Đã cơ bản hoàn thành phương án giá đất; dự kiến trình Hội đồng thẩm định giá đất và tính giá xong trong tháng 5/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026	
3	Dự án Khu dân cư mới xã Tân Việt, huyện Thanh Hà	Xã Hà Bắc	9,34	3,45	83,13	Quý II/2026	Đã GPMB	5%	-	320,00	Quý III/2026	Đã cơ bản hoàn thành phương án giá đất; dự kiến trình Hội đồng thẩm định giá đất và tính giá xong trong tháng 5/2026 Còn hơn 2000m2 chưa hoàn thành GPMB	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026	
4	Dự án nhà ở xã hội thuộc Khu dân cư, nhà ở công nhân và dịch vụ KCN Tân Trường, huyện Cẩm Giang	Xã Mao Điền	2,97	0,49	26,43	Quý I/2026	Đã GPMB	45%	35%	76,96	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đơn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sđd vào NSNN	
5	Dự án Khu nhà ở xã hội xã hội phường Tráng Cát thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải (giai đoạn 1)	Phường Hải An	25,69	2,25	228,64	Quý I/2026	Đã GPMB	10%	50%	538,00	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đơn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sđd vào NSNN	
6	Dự án Khu dân cư Phú Xá (giao đợt 2)	Xã Cẩm Giang	1,42	0,87	12,64	Tính giá xong trong năm 2025	Đã GPMB	60%	40%	113,89	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đơn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sđd vào NSNN	
7	Dự án Khu dân cư mới xã Phạm Kha	Xã Nguyễn Lương Bằng	12,25	3,28	109,03	Tính giá xong trong năm 2025	Đã GPMB	50%	30%	326,55	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đơn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sđd vào NSNN	
8	Dự án Khu đô thị Phú Quý (Goldenland) - đợt 4	Phường Thạch Khê	1,11	0,15	9,88	Tính giá xong trong năm 2025	Đã GPMB	60%	45%	28,33	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đơn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sđd vào NSNN	
9	Dự án Khu đô thị Tân Phú Hưng mở rộng - đợt 4	Phường Tân Hưng	14,20	5,39	126,38	Quý II/2026	Đã GPMB	93%	91%	1.082,05	Quý III/2026	Đã có Thông báo thẩm định giá đất gửi Sở NNMT (hoàn thành tính giá)	Hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Sở NNMT hoàn thiện trình UBND thành phố phê duyệt giá đất trong tháng 5/2026	
10	Dự án Khu dân cư Bà Triệu - đợt 1	Phường Lê Thanh Nghị	1,09	0,50	9,70	Quý I/2026	Đã GPMB	5%	5%	200,68	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đơn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sđd vào NSNN	
11	Dự án Khu dân cư Đệ An II	Phường Tứ Minh	36,67	14,67	326,36	Quý I/2026	Đã GPMB	10%	5%	1.976,86	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đơn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sđd vào NSNN	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026	Tiến độ thực hiện GPMB (%)		Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo (tháng 5), đề nghị báo cáo: (i) Tiến độ tính giá (ii) Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN (iii) Tiến độ GPMB, ĐTXD (iv) Khó khăn, vướng mắc nếu có	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)			Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				Tiến độ tính giá	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tiến độ GPMB, ĐTXD	
12	Dự án Khu dân cư mới Thị trấn Tứ Kỳ	Xã Tứ Kỳ	13,58	3,99	120,86	Quý II/2026	Đã GPMB	50%	42%	577,46	Quý III/2026	Đã có Thông báo thẩm định giá đất gửi Sở NNMT (hoàn thành tính giá)	Hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Sở NNMT hoàn thiện trình UBND thành phố phê duyệt giá đất trong tháng 5/2026	
13	Dự án Khu dân cư ven sông Thủy Nông và QL 18	Phường Chu Văn An	18,57	4,59	165,27	Tính giá xong trong năm 2025	Đã GPMB	10%		386,80	Quý I/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đôn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sdd vào NSNN	
14	Dự án Khu dân cư ven đường tránh phía Tây cầu An Thành	Xã Phú Thái	9,60	4,48	85,44	Quý I/2026	Đã GPMB	60%	40%	350,00	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đôn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sdd vào NSNN	
15	Dự án Khu đô thị Hoàng Xá, xã Quốc Tuấn	Xã An Lão, An Quang	34,39	9,58	306,07	Tính giá xong trong năm 2025	Đã GPMB	20%		1.476,77	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành		Thuế TP phối hợp đôn đốc nhà đầu tư nộp đủ tiền sdd vào NSNN	
16	Dự án Làng Việt Kiều quốc tế, phường Vinh Niệm, quận Lê Chân - giao đợt 4	Phường Lê Chân	9,22	0,63	82,06	Quý II/2026	Đã GPMB	40%	86%	219,00	Quý III/2026	ĐTXD 86%; Nhà đầu tư chậm tiến độ do cả nguyên nhân khách quan (một phần diện tích chưa được bàn giao và cho thuê) và chủ quan	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026	
III Các Dự án đã lựa chọn nhà đầu tư nhưng chưa giao			505,65	161,97	13.399,53					22.540,65							
III.1 Dự án đầu tư giá quyền sử dụng đất (02 dự án)			50,53	22,76	449,73					6.159,87							
1	Dự án đầu tư Khu nhà ở thương mại tại đảo Vũ Yên	Phường Thủy Nguyên	47,28	21,53	420,81	Quý I/2026	Đã GPMB	-	-	4.841,49	Quý I/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành	-		
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ở) và thương mại dịch vụ tại lô 1.14/CTHH-01 (Giai đoạn 3) thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cấm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	3,25	1,23	28,93	Quý I/2026	Đã GPMB	-	-	1.318,38	Quý II/2026	Đã phê duyệt giá đất cụ thể	Hoàn thành	Hoàn thành	-		
III.2 Dự án đầu tư lựa chọn nhà đầu tư (30 dự án)			455,12	139,22	12.949,80					16.380,78							
1	Khu dân cư đô thị phía Nam cầu Hàn, thành phố Hải Dương	Phường Thành Đông	12,90	4,40	169,06	Quý II/2026	Đã GPMB	-	-	700,00	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026	
2	Khu dân cư phía Nam đường Tôn Đức Thắng, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương	Phường Lê Thanh Nghị	1,10	0,32	49,59	Quý IV/2026	80%	70%	65%	50%	100	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất	
3	Khu dân cư mới Ngọc Sơn	Phường Tân Hưng	7,96	2,94	101,95	Quý II/2026	-	-	15%	-	200,00	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026
4	Khu dân cư đô thị Đồng Niệm, phường Việt Hoà	Phường Việt Hoà	9,73	3,20	103,69	Quý II/2026	30%	20%	-	-	320	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026	
5	Khu đô thị Việt Hoà - Thanh Bình	Phường Việt Hoà	13,40	4,02	189,75	Quý IV/2026	40%	30%	-	-	500	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất	
6	Khu đô thị mới Thạch Khôi	Phường Thạch Khôi	30,10	9,20	288,57	Quý IV/2026	Dự án chưa bán giao đất do phục vụ cơ quan điều tra				920	Năm 2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất	
7	Khu đô thị mới Xuân Dương, TP Hải Dương	Phường Tứ Minh	30,60	7,10	319,45	Quý II/2026	85%	79%	-	-	1.400,00	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026	
8	Khu dân cư thương mại xã Cẩm Điền huyện Cẩm Giàng	Xã Cẩm Giàng	10,60	3,20	112,30	Quý IV/2026	50%	30%	-	-	320	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất	
9	Khu dân cư mới phía bắc Quốc lộ 5 xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng	Xã Cẩm Giàng	8,00	2,40	124,46	Quý IV/2026	75%	70%	-	-	240	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất	
10	Khu dân cư mới Đồng Sau Quán, xã Tân Trướng, huyện Cẩm Giàng	Xã Mao Điền	9,80	3,00	114,36	Quý IV/2026	60%	50%	-	-	300	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất	
11	Khu dân cư mới xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng	Xã Tuệ Tĩnh	11,60	3,50	135,90	Quý IV/2026	75%	70%	-	-	350	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026	Tiến độ thực hiện GPMB (%)		Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo (tháng 5), đề nghị báo cáo: (i) Tiến độ tính giá (ii) Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN (iii) Tiến độ GPMB, ĐTXD (iv) Khó khăn, vướng mắc nếu có	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)			Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				Tiến độ tính giá	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tiến độ GPMB, ĐTXD	
12	Khu dân cư ven sông Sắt	Xã Kê Sắt	28,30	9,70	328,02	Quý III/2026	20%	10%	-	-	350	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
13	Khu dân cư mới xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc	Xã Yết Kiêu	9,93	2,90	98,98	Quý III/2026	95%	96%	-	-	340	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
14	Khu dân cư mới số 3 xã Yết Kiêu, huyện Gia Lộc	Xã Yết Kiêu	9,90	2,90	89,26	Quý III/2026	95%	90%	-	-	340	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
15	Khu dân cư mới phía Nam xã Quốc Tuấn, huyện Nam Sách	Xã Trần Phú	2,30	0,70	25,90	Quý II/2026	100%	90%	-	-	150	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026
16	Khu đô thị sinh thái Thành Công - Giai đoạn 2	Phường Kinh Môn	74,70	20,20	821,06	Quý IV/2026	70%	40%	-	-	2.020,00	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
17	Khu dân cư mới phía Nam xã Tân Hương, huyện Ninh Giang	Xã Vĩnh Lại	9,30	2,60	106,11	Quý II/2026	55%	80%	-	-	300,00	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026
18	Khu dân cư mới phía Nam chợ Neo, thị trấn Thanh Miện	Xã Thanh Miện	12,09	3,30	93,08	Quý III/2026	90%	85%	-	-	400,00	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
19	Khu dân cư mới Đông Khổng, thôn Ô Mễ, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ	Xã Đại Sơn	2,59	0,75	23,99	Quý II/2026	10%	90%	-	-	67,5	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
20	Điểm dân cư mới thôn Vạn, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ	Xã Tứ Kỳ	3,24	0,93	29,86	Quý II/2026	85%	90%	-	-	93	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026
21	Khu dân cư mới phía Đông ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành	Xã Lai Khê	9,60	2,90	154,00	Quý III/2026	90%	90%	-	-	290	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
22	Điểm dân cư mới thôn Hợp Nhất, xã Lai Vu, huyện Kim Thành	Xã Lai Khê	2,50	0,80	51,29	Quý II/2026	-	-	-	-	93	Quý III/2026	Đang hoàn thiện hồ sơ xác định giá đất cụ thể	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026
23	Khu dân cư phía Tây - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành	Xã Phú Thái	8,03	2,40	103,84	Quý III/2026	90%	85%	-	35%	240,00	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
24	Điểm dân cư mới thôn Nai Đông, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành	Xã Kim Thành	10,80	3,20	151,69	Quý III/2026	90%	99%	-	-	373,33	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
25	Khu dân cư phía Đông - giai đoạn 2, ven đường tránh cầu An Thành, huyện Kim Thành	Xã Phú Thái	9,60	4,40	106,04	Quý III/2026	-	-	-	-	250	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
26	Dự án ĐTXD chỉnh trang đô thị kết hợp trung tâm thương mại, dịch vụ) tại lô OTM2-1, N2-3, CX2-4 ô phố A2 trong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2.000 quận Lê Chân (150 Tô Hiệu)	Phường Lê Chân	1,61	1,20	14,33	Quý IV/2026	100%	100%	-	-	480	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ giao đất
27	Dự án nhà ở thương mại phục vụ chỉnh trang đô thị ven sông Lạch Tray	Phường Hưng Đạo	1,99	1,14	238,25	Quý IV/2026	90%	65%	-	-	170,55	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	Hoàn thành	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
28	Dự án chỉnh trang đô thị tại Khu dân cư Hải Phong, phường Hòa Nghĩa, Dương Kinh	Phường Dương Kinh	6,58	2,28	741,28	Quý IV/2026	90%	-	-	-	227,60	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
29	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị tại xã Đông Thái và xã An Đông, huyện An Dương	Phường An Hải	64,19	17,00	4.263,76	Quý IV/2026	60%	-	-	-	2.932,20	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành		Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
30	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị, dịch vụ thương mại và nhà ở công nhân Tràng Duệ (quy mô 42,08ha)	Xã Lê Lợi, xã An Quang	42,08	16,64	3.800,00	Quý IV/2026	-	-	-	-	1.913,60	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh tiến độ GPMB và giao đất
IV	Các Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư		795,17	133,10	22.176,46						49.646,87						
IV.1	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng (14 dự án)		77,44	18,95	1.357,00						5.177,07						
1	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng của Công ty CP Xây dựng và thương mại dịch vụ Tuấn Long	Xã An Thành	1,97	0,59	17,54	Quý III/2026	Đã GPMB	-	-	-	424,48	Quý IV/2026	Đã đề xuất điều chỉnh kịch bản tính giá đất sang Quý III/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh các thủ tục đề trình PA đầu giá

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026	Tiến độ thực hiện GPMB (%)		Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo (tháng 5), đề nghị báo cáo: (i) Tiến độ tính giá (ii) Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN (iii) Tiến độ GPMB, ĐTXD (iv) Khó khăn, vướng mắc nếu có	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)			Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				Tiến độ tính giá	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tiến độ GPMB, ĐTXD	
2	Khu đất Công ty cổ phần Viglacera Từ Sơn tại phường Thành Đông, tổng diện tích khu đất theo QĐ là 24.500,2 m ² (trong đó diện tích phù hợp để quy hoạch đất ở là 8.089,6m ²)	Phường Thành Đông	24,50	0,81	218,05	Quý III/2026	Đã GPMB	-	-	28,99	Quý IV/2026	Đã đề xuất điều chỉnh kích bán tính giá đất sang Quý III/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh các thủ tục để trình PA đấu giá	
3	Khu đất Công ty CP xuất nhập khẩu Hải Dương tại số 19 Trần Hưng Đạo, phường Hải Dương	Phường Hải Dương	0,01	0,01	0,09	Quý III/2026	Đã GPMB	-	-	19,38	Quý IV/2026	Đã đề xuất điều chỉnh kích bán tính giá đất sang Quý III/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh các thủ tục để trình PA đấu giá	
4	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hải Dương (Trạm bơm Đò Hân cũ)	Phường Thành Đông	0,40	0,40	3,56	Quý III/2026	Đã GPMB	-	-	16,28	Quý IV/2026	Đã đề xuất điều chỉnh kích bán tính giá đất sang Quý III/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh các thủ tục để trình PA đấu giá	
5	Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị hỗn hợp đa chức năng tại khu vực hồ Tân Hoa thuộc khu đô thị mới Bắc sông Cẩm tại phường Thủy Nguyên (Lô I.17 và I.18)	Phường Thủy Nguyên	18,89	5,85	168,12	Quý I/2026	Đã GPMB	-	-	1.462,43	Quý III/2026		Hoàn thành	Hoàn thành	-	TTPTQĐ hoàn thành thủ tục đấu giá đảm bảo tiến độ thu tiền vào NSNN	
6	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp và Trung tâm tổ chức sự kiện tại Lô I.14/CTHH-01 trong Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm tại phường Thủy Nguyên, diện tích 1,96ha	Phường Thủy Nguyên	1,96	0,56	17,44	Quý III/2026	Đã GPMB	-	-	169,83	Quý IV/2026	Đã đề xuất điều chỉnh kích bán tính giá đất sang Quý III/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh các thủ tục để trình PA đấu giá	
7	Dự án đấu giá Lô I.7/CTHH-01 (trước đây là Lô TMDV-03) trong Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	2,65	0,56	23,59	Quý I/2026	Đã GPMB	-	-	784,83	Quý II/2026		Hoàn thành	Hoàn thành	-	TTPTQĐ hoàn thành thủ tục đấu giá đảm bảo tiến độ thu tiền vào NSNN	
8	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ở) và thương mại dịch vụ tại lô I.20/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	4,30	2,22	38,27	Quý III/2026	Đã GPMB	-	-	662,53	Quý IV/2026	Đã đề xuất điều chỉnh kích bán tính giá đất sang Quý III/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh các thủ tục để trình PA đấu giá	
9	Dự án đầu tư xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (có ở) và thương mại dịch vụ tại lô I.16/CTHH-01 thuộc Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm, TP Thủy Nguyên	Phường Thủy Nguyên	3,06	1,94	27,23	Quý II/2026	Đã GPMB	-	-	535,50	Quý III/2026	Đang trình phương án đấu giá	Hoàn thành	Hoàn thành	-	Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026	
10	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại thuộc Tổ dân phố số 06, phường Đằng Hải, quận Hải An	Phường Hải An	0,26	0,23	65,19	Quý II/2026	Đã GPMB	-	-	87,08	Quý III/2026		Hoàn thành	Hoàn thành	-	UBND p. Hải An hoàn thành thủ tục đấu giá đảm bảo tiến độ thu tiền vào NSNN	
11	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại tại phường Thành Tô, quận Hải An	Phường Hải An	5,40	1,47	636,13	Quý II/2026	Đã GPMB	-	-	636,13	Quý III/2026		Hoàn thành	Hoàn thành	-	UBND p. Hải An hoàn thành thủ tục đấu giá đảm bảo tiến độ thu tiền vào NSNN	
12	Dự án khu nhà ở và công trình dịch vụ tại số 305 Lê Thánh Tông	Phường Ngô Quyền	0,36	0,19	3,20	Quý III/2026	Đã GPMB	-	-	57,19	Quý IV/2026	Đã đề xuất điều chỉnh kích bán tính giá đất sang Quý III/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh các thủ tục để trình PA đấu giá	
13	Khu đất thu hồi của Công ty Thép Cơ khí vật liệu xây dựng tại phường Hồng An	Phường Hồng An	13,56	4,07	120,68	Quý III/2026	Đã GPMB	-	-	240,00	Quý IV/2026	Đã đề xuất điều chỉnh kích bán tính giá đất sang Quý III/2026	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh các thủ tục để trình PA đấu giá	
14	Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại kết hợp chính trang đô thị tại số 4B Trần Phú, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền	Phường Gia Viên	0,12	0,06	17,90	Quý II/2026	Đã GPMB	-	-	52,42	Quý III/2026	Đang trình phương án đấu giá	Hoàn thành	Hoàn thành	-	Sở NNMT trình Hội đồng thẩm định giá đất trong tháng 5/2026	
IV.2	Dự án đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư (08 dự án)		717,73	114,15	20.819,46					44.469,80							

STT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích quy hoạch (ha)		Tổng mức đầu tư hạ tầng (Tỷ đồng)	Dự kiến hoàn thành tính giá trong năm 2026	Tiến độ thực hiện GPMB (%)		Tiến độ đầu tư xây dựng (%)		Dự kiến tiền sử dụng đất phải nộp	Thời điểm thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tóm tắt kết quả thực hiện của kỳ báo cáo (tháng 5), đề nghị báo cáo: (i) Tiến độ tính giá (ii) Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN (iii) Tiến độ GPMB, ĐTXD (iv) Khó khăn, vướng mắc nếu có	Dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu quý II (tháng 5)			Kiến nghị, đề xuất (tháng 5)
			Tổng số	Trong đó, đất ở			Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5	Kế hoạch Quý II	Đến hết tháng 5				Tiến độ tính giá	Tiến độ thu tiền sử dụng đất vào NSNN	Tiến độ GPMB, ĐTXD	
1	Khu đô thị mới tại xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy	Xã Kiến Minh	83,60	30,09	744,04	Quý IV/2026	-	-	-	-	3.762,00	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh tiến độ lựa chọn NĐT và giao đất
2	Dự án Khu đô thị sinh thái Đông Nam Hải Phòng (Dự án 2) tại phường Hải Thành, quận Dương Kinh	Phường Hưng Đạo	97,49	17,37	7.588,19	Quý III/2026	-	-	-	-	10.012,50	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Dự án quan trọng, cần tập trung đẩy nhanh tiến độ lựa chọn NĐT và giao đất
3	Dự án Khu đô thị du lịch dịch vụ khoáng nóng và sân golf quốc tế Xuân Đám tại Xã Xuân Đám, huyện Cát Hải - nay là đặc khu Cát Hải	Đặc khu Cát Hải	199,10	3,20	5.765,18	Quý III/2026	-	-	-	-	8.959,50	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Dự án quan trọng, cần tập trung đẩy nhanh tiến độ lựa chọn NĐT và giao đất
4	Dự án Khu đô thị tại phường Tráng Cát, quận Hải An	Phường Hải An	161,08	10,55	5.151,56	Quý III/2026	40%	-	8,5%	-	12.886,40	Quý IV/2026	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Dự án quan trọng, cần tập trung đẩy nhanh tiến độ lựa chọn NĐT và giao đất
5	Khu đô thị tại phường Đa Phúc, quận Dương Kinh Phường Đồng Hòa, quận Kiến An - nay là phường Hưng Đạo và phường Kiến An	Phường Hưng Đạo, Phường Kiến An	90,60	27,18	806,34	Quý IV/2026	-	-	-	-	7.248,00	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh tiến độ lựa chọn NĐT và giao đất
6	Dự án nhà ở thương mại (phục vụ mục đích chính trang khu dân cư nông thôn) tại Xã Đông Thái, huyện An Dương	Phường An Hải	7,92	2,38	70,49	Quý IV/2026	-	-	-	-	475,20	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh tiến độ lựa chọn NĐT và giao đất
7	Dự án Khu dân cư nông thôn mới tại xã Hồng Phong, huyện An Dương	Phường An Phong	12,78	3,83	113,74	Quý IV/2026	-	-	-	-	766,80	Quý I/2027	- GPMB: đã hoàn thành 99,9% diện tích đất dự án, còn vướng mắc: + 172,3m2 đất ở của 14 hộ gia đình giáp ranh dự án chưa GPMB. + 322,5m2 đất ở và đất vườn quy chủ sai chưa hoàn thành GPMB	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh tiến độ lựa chọn NĐT và giao đất
8	Khu dân cư nông thôn mới xã An Đồng	Phường An Hải	65,16	19,55	579,92	Quý IV/2026	-	-	-	-	359,40	Quý I/2027	Dự án chưa được giao đất	Có khả năng hoàn thành	Có khả năng hoàn thành	-	Đẩy nhanh tiến độ lựa chọn NĐT và giao đất

* Ghi chú: Đối với phần lớn dự án đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư do chưa có đầy đủ điều kiện về quy hoạch chi tiết, trích lục vị trí khu đất nền số tiền sử dụng đất phải nộp (dự kiến) là

